

TỦ SÁCH THĂNG TIẾN GIÁO DÂN



GIÁO DÂN HỢP TUYỂN SỐ 13 THÁNG 11/2014 TÂN PHÚC ÂM HÓA ĐỜI SỐNG CÁC GIÁO XỨ

GIÊRÔNIMÔ NGUYỄN VĂN NỘI
VÀ NHÓM BẠN THỰC HIỆN

CÁC SỐ GIÁO DÂN HỢP TUYỂN ĐÃ PHÁT HÀNH

GIÁO DÂN HỢP TUYỂN 1 (1/2012): GIÁO DÂN TRONG GIÁO HỘI VÀ XÃ HỘI

GIÁO DÂN HỢP TUYỂN 2 (4/2012): GIÁO DÂN VIỆT NAM VỚI CÔNG ĐỒNG VATICAN II

GIÁO DÂN HỢP TUYỂN 3 (7/2012): GIÁO DÂN VIỆT NAM SỐNG ĐẠO XƯA VÀ NAY

GIÁO DÂN HỢP TUYỂN 4 (10/2012): GIÁO DÂN VIỆT NAM LOAN BÁO TIN MỪNG

GIÁO DÂN HỢP TUYỂN 5 (12/2012): GIÁO DÂN SỐNG ĐỨC TIN

GIÁO DÂN HỢP TUYỂN 6 (3/2013): GIÁO DÂN CẦU NGUYỆN

GIÁO DÂN HỢP TUYỂN 7 (6/2013): GIÁO DÂN VỚI THÁNH KINH LÀ LỜI MẠC KHẢI

GIÁO DÂN HỢP TUYỂN 8 (9/2013): GIÁO DÂN VỚI GIÁO HUẤN XÃ HỘI CỦA GIÁO HỘI

GIÁO DÂN HỢP TUYỂN 9 (12/2013): GIÁO DÂN VỚI VIỆC CANH TÂN ĐỜI SỐNG ĐỨC TIN

GIÁO DÂN HỢP TUYỂN 10 (3/2014): GIÁO DÂN VỚI VIỆC “TÂN PHÚC HÓA ĐỜI SỐNG GIA ĐÌNH”

GIÁO DÂN HỢP TUYỂN 11 (5/2014): GIÁO DÂN “XÂY DỰNG GIA ĐÌNH HẠNH PHÚC VÀ HỮU ÍCH”

GIÁO DÂN HỢP TUYỂN 12 (8/2014): GIÁO DỤC GIA ĐÌNH ĐỂ CON CÁI NÊN NGƯỜI VÀ NÊN NGƯỜI KITÔ HỮU

GIÁO DÂN HỢP TUYỂN 13 (11/2014): TÂN PHÚC ÂM HÓA ĐỜI SỐNG CÁC GIÁO XỨ

Ghi chú: Bạn nào muốn có các số GDHT trên, có thể hỏi nơi Thư Quán thuộc Trung Tâm Mục Vụ TGP. Sài Gòn.

LỜI NGỎ...



Cùng quý Bạn đọc thân mến,

Sau Năm “Tân-Phúc-Âm hóa đời sống gia đình” cho năm 2014, Hội đồng Giám mục Việt Nam đã chọn chủ đề “Tân-Phúc-âm hóa đời sống các giáo xứ và các cộng đoàn sống đời thánh hiến” cho năm 2015.

GIÁO DÂN HỢP TUYỂN rất hân hạnh dành số tập san số 13 của tháng 11/2014 này cho chủ đề “Tân Phúc âm hóa đời sống các giáo xứ” là một phần của Thư Mục vụ mới nhất của Hội đồng Giám mục Việt Nam (*GDHT chú trọng tới những vấn đề của giáo dân, nên không đề cập đến việc Tân PÂH cộng đoàn Dòng tu*).

Nội dung Giáo Dân Hợp Tuyển số 13 này gồm 4 phần:

Phần thứ nhất là “Thư Mục vụ về Tân Phúc âm hóa đời sống các giáo xứ và các cộng đoàn sống đời thánh hiến”.

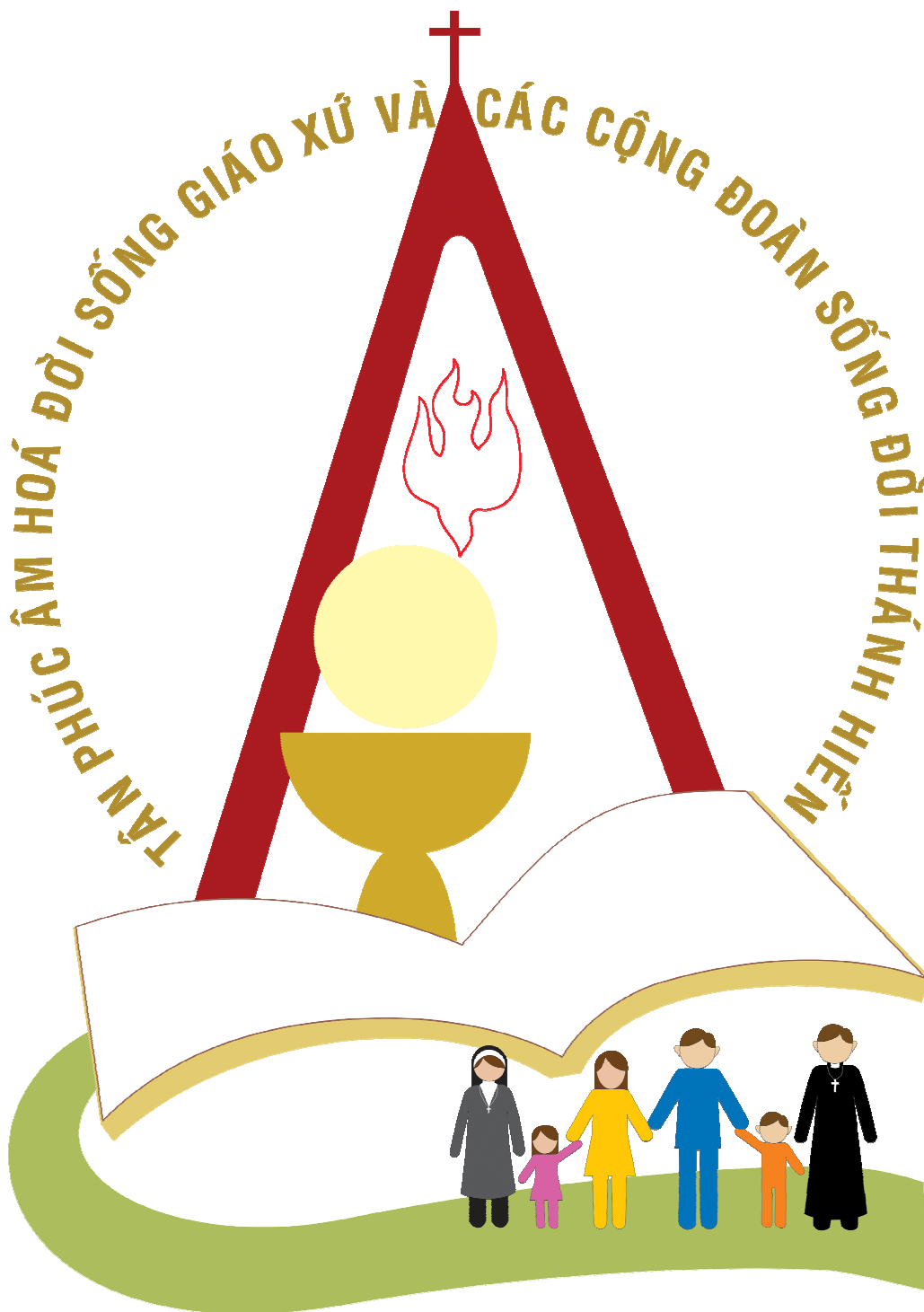
Phần thứ hai là tìm hiểu “Thư Mục vụ về Tân Phúc âm hóa đời sống các giáo xứ và các cộng đoàn sống đời thánh hiến”.

Phần thứ ba là một số tài liệu giúp cho các giáo xứ nói chung và giáo dân nói riêng biết cách làm thế nào để “Tân Phúc âm hóa đời sống các giáo xứ”.

Phần thứ bốn là bài tường thuật của Ban MVGD GP. Đà Lạt về buổi sinh hoạt mừng Lễ Bổn Mạng trong “Năm Tân Phúc âm hóa đời sống gia đình”.

Nguyện xin Thánh Thần Chúa hoạt động tích cực trong lòng Giáo hội Việt Nam, để canh tân bộ mặt và tâm lòng của mỗi giáo dân, mỗi hội đoàn và mỗi giáo xứ chúng con □

Sài Gòn, ngày 4 tháng 11 năm 2014
Giêrônimô Nguyễn Văn Nội và Nhóm Bạn



Ý nghĩa Logo “Chương trình mục vụ của Giáo hội Công giáo Việt Nam trong năm 2015: Tân Phúc-Âm-hóa đời sống các giáo xứ và các cộng đoàn sống đời thánh hiến”

1. Thành viên của *các giáo xứ và các cộng đoàn sống đời thánh hiến* được diễn tả bằng hình ảnh của 6 nhân vật theo thứ tự từ phải qua trái: cha xứ, con trai, cha, mẹ, con gái và tu sĩ. Gia

đình đứng giữa (con trai, cha, mẹ, con gái) diễn tả nội dung: “tiếp tục hướng đi của chương trình mục vụ năm ngoái là *Phúc-Âm-hóa đời sống gia đình*”, đồng thời diễn tả giáo xứ cùng với dòng tu và anh em di dân cũng là một gia đình rộng lớn và đầm ấm: “*Đồng thời, trong năm 2015 sắp tới, kỷ niệm 50 năm Sắc lệnh Truyền Giáo (Ad Gentes), chúng tôi mời anh chị em hướng đến một gia đình rộng lớn hơn, là giáo xứ*”.

2. Sáu nhân vật đứng cạnh kề bên nhau trên một con đường và con đường này dẫn ra ngoài từ một ngôi thánh đường (màu gạch đỏ với Thánh giá vút cao) nhằm diễn tả nội dung: các thành viên phải “*cộng tác và chia sẻ với nhau để cùng xây dựng ngôi nhà chung là giáo xứ và thi hành sứ mạng chung là loan báo Tin Mừng cho muôn dân*.”

3. Để có thể ra ngoài loan báo Tin Mừng, các thành viên phải:

- “*siêng năng tham dự lễ bẻ bánh và cầu nguyện không ngừng*”: nội dung này được diễn tả bằng hình ảnh chén thánh và bánh thánh.
- “*chuyên cần nghe các Tông Đồ giảng dạy; các Tông đồ giảng dạy Lời Chúa cho cộng đoàn và hướng dẫn họ đem Lời Chúa vào thực tế đời sống*”: nội dung này được diễn tả bằng hình ảnh cuốn sách thánh mở ra.
- Tất cả đều được Chúa Thánh Thần soi sáng: được diễn tả bằng ngọn lửa Thánh Thần mang hình dạng chim bồ câu.

4. “*Gia đình giáo xứ cần được Phúc-Âm-hóa, nghĩa là thấm đẫm tinh thần Phúc Âm và làm chiếu tỏa ánh sáng Phúc Âm ra chung quanh, đến với muôn dân*.” Vòng tròn của những chữ Tân phúc-âm-hóa đời sống giáo xứ và các cộng đoàn sống đời thánh hiến mang hình dạng của những tia sáng màu vàng nhằm diễn tả ý tưởng “*chiếu tỏa ánh sáng Phúc Âm ra chung quanh*”.

PHẦN I**THƯ MỤC VỤ HĐGMVN GỬI CỘNG ĐỒNG DÂN CHÚA
TÂN PHÚC ÂM HÓA ĐỜI SỐNG CÁC GIÁO XỨ
& CÁC CỘNG ĐOÀN SỐNG ĐỜI THÀNH HIẾN**

[LGT] Trong phần thứ nhất của số 13 GDHT này, xin cống hiến cho quý Bạn đọc toàn văn Thư Mục vụ của Hội Đồng Giám Mục Việt Nam gửi Cộng đồng Dân Chúa về Tân Phúc Âm hóa đời sống các Giáo xứ và các Cộng đoàn sống đời thánh hiến.

Anh chị em thân mến,

Chúng tôi, các Giám mục từ 26 giáo phận Việt Nam, quy tụ tại Tòa Giám mục giáo phận Nha Trang tham dự Hội nghị thường

niên kỳ II/2014 của Hội đồng Giám mục Việt Nam, cảm ơn anh chị em đã cầu nguyện nhiều để Hội nghị diễn ra tốt đẹp và bình an. Nay Hội nghị đã kết thúc, qua Thư Mục vụ này, chúng tôi muốn chia sẻ với anh chị em về chương trình mục vụ của Giáo hội Việt Nam trong năm 2015 sắp tới.

1. Trong năm vừa qua, chúng ta đã cùng nhau thực hiện chương trình “Phúc-Âm-hóa đời sống gia đình”. Qua các báo cáo mục vụ nhận được từ các giáo phận, chúng tôi vui mừng khi thấy đã có rất nhiều nỗ lực và sáng kiến của các giáo phận, giáo xứ, cũng như đoàn thể tông đồ, để đồng hành với các gia đình trong việc xây dựng gia đình Công giáo thành ngôi nhà cầu nguyện, ngôi nhà của tình yêu thương, ngôi nhà mở ra cho tình liên đới và chia sẻ.

Xin anh chị em hãy tiếp tục hướng đi tốt đẹp này, nhất là trong khung cảnh Giáo hội toàn cầu đang hết sức quan tâm đến ơn gọi và sứ vụ gia đình, được cụ thể hóa qua Thượng Hội đồng Giám mục thế giới bàn về “Những thách đố mục vụ cho gia đình trong bối cảnh Tân Phúc-Âm-hóa”. Đồng thời, trong năm 2015 sắp tới, kỷ niệm 50 năm Sắc lệnh Truyền Giáo (Ad Gentes), chúng tôi mời anh chị em hướng đến một gia đình rộng lớn hơn, là giáo xứ. Thật vậy, giáo xứ là gia đình của những người con cái Thiên Chúa, trong đó tất cả là anh chị em với nhau. Gia đình giáo xứ cần được Phúc-Âm-hóa, nghĩa là thấm đẫm tinh thần Phúc Âm và làm chiếu tỏa ánh sáng Phúc Âm ra chung quanh, đến với muôn dân.

Để thực hiện công việc này, chúng ta cùng chiêm ngắm cộng đoàn Kitô hữu đầu tiên như được mô tả trong sách Công vụ: *“Các tín hữu chuyên cần nghe các Tông đồ giảng dạy, luôn luôn hiệp thông với nhau, siêng năng tham dự lễ bẻ bánh, và cầu nguyện không ngừng”* (Cv 2,42).

2. Theo mô hình lý tưởng này, trước hết, giáo xứ phải là cộng đoàn “siêng năng tham dự lễ bẻ bánh và cầu nguyện không ngừng”, nghĩa là tham dự Thánh Lễ và cử hành phụng vụ. Tại

Việt Nam, cho đến nay, phần đông các tín hữu vẫn trung thành với việc tham dự Thánh Lễ Chúa nhật và các cử hành phụng vụ. Ước gì chúng ta ngày càng tham dự những cử hành này cách ý thức và sống động hơn, không những để chu toàn lề luật mà còn để gặp gỡ Chúa và để Chúa biến đổi đời sống chúng ta. Như thế, Phụng vụ sẽ trở thành nguồn lực thánh hóa bản thân, đồng thời đem tinh thần Phúc Âm vào môi trường sống trong Giáo hội cũng như ngoài xã hội.

3. Kế đến, giáo xứ phải là cộng đoàn “chuyên cần nghe các Tông Đồ giảng dạy”. Các Tông đồ giảng dạy Lời Chúa cho cộng đoàn và hướng dẫn họ đem Lời Chúa vào thực tế đời sống. Ngày nay các linh mục trong các giáo xứ, những cộng sự viên của hàng giám mục, đang tiếp nối công việc của các Tông đồ. Chúng tôi tha thiết xin anh em linh mục cố gắng chu toàn thừa tác vụ cao quý này cách tốt nhất, bằng việc lắng nghe tiếng Chúa qua cầu nguyện, chuẩn bị bài giảng kỹ lưỡng, nội tâm hóa Lời Chúa, đồng thời biết lắng nghe tâm tư nỗi niềm của người dân trong đời sống thường ngày của họ. Nhờ đó lời giảng của chúng ta sẽ là lời phát xuất từ trái tim và có hy vọng chạm đến trái tim người nghe (x. Niềm Vui Tin Mừng, số 142-154).

Liên quan đến lãnh vực này, chúng ta cũng cần quan tâm đến việc dạy giáo lý cho mọi tín hữu, cách riêng cho thiếu nhi và giới trẻ. Hơn bao giờ hết, người tín hữu ngày nay cần có căn bản về giáo lý, để vững vàng và sâu sắc trong đức tin, hơn thế nữa, còn để làm chứng cho đức tin và niềm hy vọng Kitô giáo. Chúng tôi vui mừng khi thấy nhiều giáo lý viên giáo dân coi trọng việc giáo dục đức tin và tích cực tham gia dạy giáo lý với tinh thần trách nhiệm cao.

Ước mong anh chị em cộng tác tích cực hơn nữa với các linh mục, đồng thời các linh mục nên tạo điều kiện học hỏi thêm cho

giáo lý viên, để tất cả chúng ta thi hành sứ vụ cách mới mẻ, bằng nhiệt tình mới, năng lực mới và phương pháp mới.

4. Ngoài ra, giáo xứ còn là cộng đoàn “luôn luôn hiệp thông với nhau”, giữa linh mục và giáo dân cũng như giữa giáo dân với nhau. Sự hiệp thông trong cộng đoàn được thể hiện qua sự tôn trọng, cộng tác và chia sẻ. Thật vậy, trên nền tảng bí tích Rửa Tội, mọi tín hữu đều bình đẳng với nhau về phẩm giá, cho nên phải tôn trọng lẫn nhau, tránh mọi hình thức phân biệt đối xử. Đồng thời phải cộng tác và chia sẻ với nhau để cùng xây dựng ngôi nhà chung là giáo xứ và thi hành sứ mạng chung là loan báo Tin Mừng cho muôn dân. Các thành viên Hội đồng Giáo xứ là những cộng sự viên gần gũi của các linh mục trong việc điều hành giáo xứ, vì thế các vị cần hiểu biết về trách nhiệm và quyền hạn của mình, và cộng tác với các linh mục trong tinh thần phục vụ để mang lại kết quả tốt đẹp nhất cho giáo xứ.

Tình hiệp thông đó còn được mở rộng ra bên ngoài qua việc cộng tác với mọi người thiện chí để thực hiện những việc đem lại phúc lợi chung, như thăm viếng nhau trong cộng đồng, cùng xây một cây cầu, cùng đào một giếng nước, dựng một mái nhà tình thương. Những việc tưởng chừng nhỏ bé này chính là những hạt giống âm thầm của Tin Mừng vĩ đại (x. Mc 4,30).

Trong hoàn cảnh hiện nay, chúng ta cần quan tâm đặc biệt đến anh chị em di dân. Từ hai thập niên qua, rất đông anh chị em, cách riêng các bạn trẻ Công giáo phải rời xa gia đình và làng quê để đi học và đi làm tại các thành phố lớn. Thực tế này không những tác động trên đời sống kinh tế và xã hội, nhưng cả trên đời sống và sinh hoạt đức tin. Nhiều giáo xứ tại nông thôn không còn đủ nhân lực cho những sinh hoạt của cộng đoàn. Ngược lại, nhiều giáo xứ nơi thành thị lại quá tải trong công tác mục vụ. Nhiều anh chị em di dân cảm thấy lạc lõng ngay trong đời sống đức tin. Vì thế xin anh chị em, cách riêng các linh mục, mở rộng

vòng tay đón tiếp anh chị em di dân, tạo điều kiện cho họ tham gia vào các sinh hoạt của giáo xứ, để họ cảm nhận được mình là thành viên của gia đình giáo xứ. Như thế không những đời sống đức tin của họ được nâng đỡ, mà họ còn trở nên những nhân tố tích cực trong việc Phúc-Âm-hóa.

5. Anh chị em thân mến,

Sau khi mô tả đời sống của cộng đoàn Kitô hữu đầu tiên, sách Công vụ viết tiếp: *“Họ ca tụng Thiên Chúa và được toàn dân thương mến. Và Chúa cho cộng đoàn mỗi ngày có thêm những người được cứu độ”* (Cv 2,47). Chính đời sống chung của cộng đoàn đã làm bừng sáng vẻ đẹp của Phúc Âm và thu hút nhiều người đến với Hội Thánh. Cũng vậy, chúng tôi tin rằng nếu các giáo xứ thật sự trở thành những cộng đoàn thờ phượng Chúa, hiệp nhất và yêu thương nhau, thì vẻ đẹp và niềm vui Phúc Âm sẽ được lan tỏa rộng rãi và thu hút nhiều người đến với Chúa. Giờ đây, chúng tôi muốn ngỏ lời riêng với anh em linh mục và anh chị em sống đời thánh hiến.

6. Anh em linh mục rất thân mến,

Chúng tôi xác tín rằng việc Phúc-Âm-hóa giáo xứ phải được bắt đầu từ chính hàng linh mục. Chúng tôi cảm ơn anh em đã tận tụy và trung kiên với công việc phục vụ cộng đoàn được trao phó cho anh em. Tuy nhiên, chúng ta không được quyền tự mãn với những gì đã làm, nhưng phải không ngừng canh tân đời sống bản thân cũng như cung cách thi hành tác vụ linh mục. Vì thế, xin anh em nghe lại lời nhắn nhủ của Đức Thánh Cha Phanxicô, và hãy xem đó như kim chỉ nam cho tác vụ linh mục tại giáo xứ: Cùng với hàng giám mục, các linh mục *“phải luôn luôn nuôi dưỡng sự hiệp thông truyền giáo trong giáo xứ của mình, theo lý tưởng của cộng đoàn Kitô hữu tiên khởi. Để thực hiện điều này, có khi ngài sẽ đứng trước dân, chỉ đường cho họ và giữ cho niềm hy vọng của họ luôn sống động. Khi khác, ngài chỉ cần ở giữa họ bằng một sự hiện diện*

khiêm tốn và nhân từ. Khi khác nữa, ngài sẽ phải đi theo họ, giúp đỡ những ai bị bỏ lại ở đằng sau, và trên hết, để cho đoàn chiên tự mình mở ra những lối đi mới” (Niềm Vui Tin Mừng, số 31).

7. Với anh chị em sống đời thánh hiến, xin chia sẻ niềm vui với anh chị em vì Đức Thánh Cha Phanxicô đã quyết định chọn năm 2015 là Năm của Đời sống thánh hiến. Chúng tôi tin rằng đây sẽ là cơ hội thuận lợi để anh chị em đào sâu căn tính của mình, để sống *“trải nghiệm không ngừng được đổi mới về sự nếm cảm tình bạn và sự đẹp của Đức Kitô”* (Niềm Vui Tin Mừng, số 264). Chính trải nghiệm này thúc giục chúng ta ngày càng yêu mến Đức Kitô nhiều hơn và chia sẻ tình yêu ấy cho người khác, nghĩa là dẫn thân cho sứ vụ Phúc-Âm-hóa cách mạnh mẽ hơn, trong sự hợp tác chặt chẽ với Giáo hội địa phương. Chúng tôi tạ ơn Chúa vì sự phong phú ơn gọi tu sĩ trong Giáo hội Việt Nam, và hy vọng sự phong phú đó sẽ mang lại dồi dào hoa trái cho cánh đồng truyền giáo còn mênh mông trên quê hương chúng ta.

8. Kết thúc Thư Mục vụ này, chúng ta hãy hướng nhìn lên Đức Mẹ La Vang, Người Mẹ gần gũi và nhân hậu của Giáo hội Việt Nam. Xin Mẹ giúp các giáo xứ và cộng đoàn chúng con nên chứng nhân cho tình hiệp thông và phục vụ, cho đức tin nồng cháy và quảng đại, cho công lý và hòa bình, để niềm vui Tin Mừng chạm đến cõi lòng của muôn người. Amen □

Làm tại Nha Trang, Lễ Các Thánh Nam Nữ, ngày 1 tháng 11 năm 2014

+ Cosma Hoàng Văn Đạt

(Đã ký)

Giám mục Bắc Ninh

Tổng thư ký HĐGMVN

+ Phaolô Bùi Văn Đọc

(Đã ấn ký)

Tổng giám mục TGP. Tp. HCM

Chủ tịch HĐGMVN

PHẦN II

TÌM HIỂU THƯ MỤC VỤ VỀ TÂN PHÚC ÂM HÓA ĐỜI SỐNG CÁC GIÁO XỨ VÀ CÁC CỘNG ĐOÀN SỐNG ĐỜI THÀNH HIẾN CỦA HỘI ĐỒNG GIÁM MỤC VIỆT NAM



[LGT] Trong phần thứ hai của số 13 này, GDHT xin gửi đến quý bạn đọc bài Tìm hiểu Thư Mục vụ của Hội Đồng Giám Mục Việt Nam về “Tân Phúc Âm hóa đời sống các Giáo xứ và các Cộng đoàn sống đời thánh hiến” dưới dạng các câu hỏi và đáp.

Hỏi: Hội đồng Giám mục Việt Nam ban hành “Thư Mục vụ về Tân Phúc Âm hóa đời sống các giáo xứ và các cộng đoàn sống đời thánh hiến” trong bối cảnh nào?

Trả lời: Hội đồng Giám mục Việt Nam ban hành “Thư Mục vụ về Tân Phúc Âm hóa đời sống các giáo xứ và các cộng đoàn sống đời thánh hiến” trước khi kết thúc Hội nghị lần II năm 2014 từ ngày 27/10 đến ngày 01/11/2014 tại Tòa Giám mục Nha Trang.

Hỏi: “Thư Mục vụ về Tân Phúc Âm hóa đời sống các giáo xứ và các cộng đoàn sống đời thánh hiến” của Hội đồng Giám mục Việt Nam sẽ được áp dụng trong thời gian nào?

Trả lời: “Thư Mục vụ về Tân Phúc Âm hóa đời sống các giáo xứ và các cộng đoàn sống đời thánh hiến” của Hội đồng Giám mục Việt Nam sẽ được áp dụng trong năm 2015.

Hỏi: “Thư Mục vụ về Tân Phúc Âm hóa đời sống các giáo xứ và các cộng đoàn sống đời thánh hiến” của Hội đồng Giám mục Việt Nam nối tiếp Thư Mục vụ nào?

Trả lời: “Thư Mục vụ về Tân Phúc Âm hóa đời sống các giáo xứ và các cộng đoàn sống đời thánh hiến” của Hội đồng Giám mục Việt Nam nối tiếp “Thư Mục vụ về Tân Phúc Âm hóa đời sống gia đình” đã được áp dụng trong năm 2014.

Hỏi: Hội đồng Giám mục Việt Nam đã nhận định về “Năm Tân Phúc Âm hóa đời sống gia đình 2014” sắp kết thúc như thế nào?

Trả lời: Hội đồng Giám mục Việt Nam đã nhận định về năm “Tân Phúc Âm hóa đời sống gia đình 2014” sắp kết thúc như sau:

“Trong năm vừa qua, chúng ta đã cùng nhau thực hiện chương trình “Phúc-Âm-hóa đời sống gia đình”. Qua các báo cáo mục vụ nhận được từ các giáo phận, chúng tôi vui mừng khi thấy đã có rất nhiều nỗ lực và sáng kiến của các giáo phận, giáo xứ, cũng như đoàn thể tông đồ, để đồng hành với các gia đình trong việc xây dựng gia đình Công giáo thành ngôi nhà cầu nguyện, ngôi nhà của tình yêu thương, ngôi nhà mở ra cho tình liên đới và chia sẻ” (TMV số 1).

Hỏi: Hội đồng Giám mục Việt Nam mời gọi các tín hữu Công giáo Việt Nam làm gì trong năm 2015 sắp tới?

Trả lời: Hội đồng Giám mục Việt Nam mời gọi các tín hữu Công giáo Việt Nam tiếp tục hướng đi tốt đẹp của năm 2014 trong năm 2015 sắp tới:

“Xin anh chị em hãy tiếp tục hướng đi tốt đẹp này, nhất là trong khung cảnh Giáo hội toàn cầu đang hết sức quan tâm đến ơn gọi và sứ vụ gia đình, được cụ thể hóa qua Thượng Hội đồng Giám mục thế giới bàn về “Những thách đố mục vụ cho gia đình trong bối cảnh Tân Phúc-Âm-hóa”. Đồng thời, trong năm 2015 sắp tới, kỷ niệm 50 năm Sắc lệnh Truyền Giáo (Ad Gentes), chúng tôi mời anh chị em hướng đến một gia đình rộng lớn hơn, là giáo xứ. Thật vậy, giáo xứ là gia đình của những người con cái Thiên Chúa, trong đó tất cả là anh chị em với nhau. Gia đình giáo xứ cần được Phúc-Âm-hóa, nghĩa là thấm đẫm tinh thần Phúc Âm và làm chiếu tỏa ánh sáng Phúc Âm ra chung quanh, đến với muôn dân” (TMV số 1).

Hỏi: Để thực hiện việc “Tân Phúc Âm hóa đời sống các giáo xứ và các cộng đoàn sống đời thánh hiến”, Hội đồng Giám mục Việt Nam đưa ra mô hình lý tưởng nào?

Trả lời: Để thực hiện việc “Tân Phúc Âm hóa đời sống các giáo xứ và các cộng đoàn sống đời thánh hiến”, Hội đồng Giám mục Việt Nam đưa ra mô hình lý tưởng là cộng đoàn Kitô hữu đầu tiên trong Sách Tông đồ Công vụ: *“Để thực hiện công việc này, chúng ta cùng chiêm ngắm cộng đoàn Kitô hữu đầu tiên như được mô tả trong sách Công vụ: “Các tín hữu chuyên cần nghe các Tông đồ giảng dạy, luôn luôn hiệp thông với nhau, siêng năng tham dự lễ bẻ bánh, và cầu nguyện không ngừng” (Cv 2,42 - TMV số 1).*

Hỏi: Cộng đoàn Kitô hữu đầu tiên trong Sách Tông đồ Công vụ có những đặc điểm gì?

Trả lời: Cộng đoàn Kitô hữu đầu tiên trong Sách Tông đồ Công vụ có bốn đặc điểm sau:

- Siêng năng tham dự lễ bẻ bánh,
- Cầu nguyện không ngừng,
- Chuyên cần nghe các Tông đồ giảng dạy,
- Luôn luôn hiệp thông với nhau.



Hỏi: Về đặc điểm thứ nhất (**là siêng năng tham dự lễ bẻ bánh**) và thứ hai (**cầu nguyện không ngừng**) của cộng đoàn Kitô hữu đầu tiên trong Sách Tông đồ Công vụ, Hội đồng Giám mục Việt Nam dạy gì?

Trả lời: Về đặc điểm thứ nhất (**là siêng năng tham dự lễ bẻ bánh**) và thứ hai (**cầu nguyện không ngừng**) của cộng đoàn Kitô hữu đầu tiên trong Sách Tông đồ Công vụ, Hội đồng Giám mục Việt Nam dạy như sau:

“Theo mô hình lý tưởng này, trước hết, giáo xứ phải là cộng đoàn “siêng năng tham dự lễ bẻ bánh và cầu nguyện không ngừng”, nghĩa là tham dự Thánh Lễ và cử hành phụng vụ. Tại Việt Nam, cho đến nay, phần đông các tín hữu vẫn trung thành với việc tham dự Thánh Lễ Chúa nhật và các cử hành phụng vụ. Ước gì chúng ta ngày càng tham dự những cử hành này cách ý thức và sống động hơn, không những để chu toàn lễ luật mà còn để gặp gỡ Chúa và để Chúa biến đổi đời sống chúng ta. Như thế,

Phụng vụ sẽ trở thành nguồn lực thánh hóa bản thân, đồng thời đem tinh thần Phúc Âm vào môi trường sống trong Giáo hội cũng như ngoài xã hội” (TMV số 2).

Hỏi: Về đặc điểm thứ ba của cộng đoàn Kitô hữu đầu tiên trong Sách Tông đồ Công vụ là **“chuyên cần nghe các Tông đồ giảng dạy”**, Hội đồng Giám mục Việt Nam dạy gì?

Trả lời: Về đặc điểm thứ ba của cộng đoàn Kitô hữu đầu tiên trong Sách Tông đồ Công vụ là **“chuyên cần nghe các Tông đồ giảng dạy”**, Hội đồng Giám mục Việt Nam dạy như sau:

“Kể đến, giáo xứ phải là cộng đoàn “chuyên cần nghe các Tông Đồ giảng dạy”. Các Tông đồ giảng dạy Lời Chúa cho cộng đoàn và hướng dẫn họ đem Lời Chúa vào thực tế đời sống. Ngày nay các linh mục trong các giáo xứ, những cộng sự viên của hàng giám mục, đang tiếp nối công việc của các Tông đồ. Chúng tôi tha thiết xin anh em linh mục cố gắng chu toàn thừa tác vụ cao quý này cách tốt nhất, bằng việc lắng nghe tiếng Chúa qua cầu nguyện, chuẩn bị bài giảng kỹ lưỡng, nội tâm hóa Lời Chúa, đồng thời biết lắng nghe tâm tư nỗi niềm của người dân trong đời sống thường ngày của họ. Nhờ đó lời giảng của chúng ta sẽ là lời phát xuất từ trái tim và có hy vọng chạm đến trái tim người nghe (x. Niềm Vui Tin Mừng, số 142-154 - TMV số 3).

Hỏi: Liên quan đến đặc điểm thứ ba của cộng đoàn Kitô hữu đầu tiên trong Sách Tông đồ Công vụ là **“chuyên cần nghe các Tông đồ giảng dạy”**, Hội đồng Giám mục Việt Nam lưu ý điều gì?

Trả lời: Liên quan đến đặc điểm thứ ba của cộng đoàn Kitô hữu đầu tiên trong Sách Tông đồ Công vụ là **“chuyên cần nghe các Tông đồ giảng dạy”**, Hội đồng Giám mục Việt Nam lưu ý điều này:

“Liên quan đến lãnh vực này, chúng ta cũng cần quan tâm đến việc dạy giáo lý cho mọi tín hữu, cách riêng cho thiếu nhi và giới

trẻ. Hơn bao giờ hết, người tín hữu ngày nay cần có căn bản về giáo lý, để vững vàng và sâu sắc trong đức tin, hơn thế nữa, còn để làm chứng cho đức tin và niềm hy vọng Kitô giáo. Chúng tôi vui mừng khi thấy nhiều giáo lý viên giáo dân coi trọng việc giáo dục đức tin và tích cực tham gia dạy giáo lý với tinh thần trách nhiệm cao. Ước mong anh chị em cộng tác tích cực hơn nữa với các linh mục, đồng thời các linh mục nên tạo điều kiện học hỏi thêm cho giáo lý viên, để tất cả chúng ta thi hành sứ vụ cách mới mẻ, bằng nhiệt tình mới, năng lực mới và phương pháp mới” (TMV số 3).

Hỏi: Về đặc điểm thứ bốn của cộng đoàn Kitô hữu đầu tiên trong Sách Tông đồ Công vụ là **“luôn luôn hiệp thông với nhau”**, Hội đồng Giám mục Việt Nam dạy gì?

Trả lời: Về đặc điểm thứ bốn của cộng đoàn Kitô hữu đầu tiên trong Sách Tông đồ Công vụ là **“luôn luôn hiệp thông với nhau”**, Hội đồng Giám mục Việt Nam dạy như sau:

“Ngoài ra, giáo xứ còn là cộng đoàn “luôn luôn hiệp thông với nhau”, giữa linh mục và giáo dân cũng như giữa giáo dân với nhau. Sự hiệp thông trong cộng đoàn được thể hiện qua sự tôn trọng, cộng tác và chia sẻ. Thật vậy, trên nền tảng bí tích Rửa Tội, mọi tín hữu đều bình đẳng với nhau về phẩm giá, cho nên phải tôn trọng lẫn nhau, tránh mọi hình thức phân biệt đối xử. Đồng thời phải cộng tác và chia sẻ với nhau để cùng xây dựng ngôi nhà chung là giáo xứ và thi hành sứ mạng chung là loan báo Tin Mừng cho muôn dân. Các thành viên Hội đồng Giáo xứ là những cộng sự viên gần gũi của các linh mục trong việc điều hành giáo xứ, vì thế các vị cần hiểu biết về trách nhiệm và quyền hạn của mình, và cộng tác với các linh mục trong tinh thần phục vụ để mang lại kết quả tốt đẹp nhất cho giáo xứ.

“Tình hiệp thông đó còn được mở rộng ra bên ngoài qua việc cộng tác với mọi người thiện chí để thực hiện những việc đem lại

phúc lợi chung, như thăm viếng nhau trong cộng đồng, cùng xây một cây cầu, cùng đào một giếng nước, dựng một mái nhà tình thương. Những việc tưởng chừng nhỏ bé này chính là những hạt giống âm thầm của Tin Mừng vĩ đại (x. Mc 4,30).

“Trong hoàn cảnh hiện nay, chúng ta cần quan tâm đặc biệt đến anh chị em di dân. Từ hai thập niên qua, rất đông anh chị em, cách riêng các bạn trẻ Công giáo phải rời xa gia đình và làng quê để đi học và đi làm tại các thành phố lớn. Thực tế này không những tác động trên đời sống kinh tế và xã hội, nhưng cả trên đời sống và sinh hoạt đức tin. Nhiều giáo xứ tại nông thôn không còn đủ nhân lực cho những sinh hoạt của cộng đoàn. Ngược lại, nhiều giáo xứ nơi thành thị lại quá tải trong công tác mục vụ. Nhiều anh chị em di dân cảm thấy lạc lõng ngay trong đời sống đức tin.

Vì thế xin anh chị em, cách riêng các linh mục, mở rộng vòng tay đón tiếp anh chị em di dân, tạo điều kiện cho họ tham gia vào các sinh hoạt của giáo xứ, để họ cảm nhận được mình là thành viên của gia đình giáo xứ. Như thế không những đời sống đức tin của họ được nâng đỡ, mà họ còn trở nên những nhân tố tích cực trong việc Phúc-Âm-hóa” (TMV số 4).

Hỏi: Sau khi mô tả 4 đặc điểm của cộng đoàn Kitô hữu đầu tiên trong Sách Tông đồ Công vụ, Hội đồng Giám mục Việt Nam xác định điều gì?

Trả lời: Sau khi mô tả 4 đặc điểm của cộng đoàn Kitô hữu đầu tiên trong Sách Tông đồ Công vụ, Hội đồng Giám mục Việt Nam xác định như sau:

“Anh chị em thân mến, sau khi mô tả đời sống của cộng đoàn Kitô hữu đầu tiên, sách Công vụ viết tiếp: “Họ ca tụng Thiên Chúa và được toàn dân thương mến. Và Chúa cho cộng đoàn mỗi ngày có thêm những người được cứu độ” (Cv 2,47). Chính đời sống chung của cộng đoàn đã làm bừng sáng vẻ đẹp của

Phúc Âm và thu hút nhiều người đến với Hội Thánh. Cũng vậy, chúng tôi tin rằng nếu các giáo xứ thật sự trở thành những cộng đồng thờ phượng Chúa, hiệp nhất và yêu thương nhau, thì vẻ đẹp và niềm vui Phúc Âm sẽ được lan tỏa rộng rãi và thu hút nhiều người đến với Chúa. Giờ đây, chúng tôi muốn ngỏ lời riêng với anh em linh mục và anh chị em sống đời thánh hiến” (TMV số 5).

Hỏi: Hội đồng Giám mục Việt Nam nói riêng với các linh mục như thế nào trong phần cuối “Thư Mục vụ về Tân Phúc âm hóa đời sống các giáo xứ và các cộng đồng sống đời thánh hiến”?

Trả lời: Trong phần cuối “Thư Mục vụ về Tân Phúc âm hóa đời sống các giáo xứ và các cộng đồng sống đời thánh hiến” Hội đồng Giám mục Việt Nam nói riêng với các linh mục như thế này:

“Chúng tôi xác tín rằng việc Phúc-Âm-hóa giáo xứ phải được bắt đầu từ chính hàng linh mục. Chúng tôi cảm ơn anh em đã tận tụy và trung kiên với công việc phục vụ cộng đồng được trao phó cho anh em. Tuy nhiên chúng ta không được quyền tự mãn với những gì đã làm, nhưng phải không ngừng canh tân đời sống bản thân cũng như cung cách thi hành tác vụ linh mục.

Vì thế, xin anh em nghe lại lời nhắn nhủ của Đức Thánh Cha Phanxicô, và hãy xem đó như kim chỉ nam cho tác vụ linh mục tại giáo xứ: Cùng với hàng giám mục, các linh mục “phải luôn luôn nuôi dưỡng sự hiệp thông truyền giáo trong giáo xứ của mình, theo lý tưởng của cộng đồng Kitô hữu tiên khởi. Để thực hiện điều này, có khi ngài sẽ đứng trước dân, chỉ đường cho họ và giữ cho niềm hy vọng của họ luôn sống động. Khi khác, ngài chỉ cần ở giữa họ bằng một sự hiện diện khiêm tốn và nhân từ. Khi khác nữa, ngài sẽ phải đi theo họ, giúp đỡ những ai bị bỏ lại ở đằng sau, và trên hết, để cho đoàn chiên tự mình mở ra những lối đi mới” (Niềm Vui Tin Mừng, số 31). (TMV số 6).

Hỏi: Tại sao Hội đồng Giám mục Việt Nam lại nói riêng với các linh mục như thế trong phần cuối “Thư Mục vụ về Tân Phúc âm hóa đời sống các giáo xứ và các cộng đoàn sống đời thánh hiến”?

Trả lời: Hội đồng Giám mục Việt Nam nói riêng với các linh mục như thế trong phần cuối “Thư Mục vụ về Tân Phúc âm hóa đời sống các giáo xứ và các cộng đoàn sống đời thánh hiến” vì các linh mục có vai trò vô cùng quan trọng và mang tính quyết định trong việc tân phúc âm hóa đời sống các giáo xứ.

Hỏi: Hội đồng Giám mục Việt Nam nói riêng với các tu sĩ nam nữ như thế nào trong phần cuối “Thư Mục vụ về Tân Phúc âm hóa đời sống các giáo xứ và các cộng đoàn sống đời thánh hiến”?

Trả lời: Trong phần cuối “Thư Mục vụ về Tân Phúc âm hóa đời sống các giáo xứ và các cộng đoàn sống đời thánh hiến” Hội đồng Giám mục Việt Nam nói riêng với các tu sĩ nam nữ như sau:

“Với anh chị em sống đời thánh hiến, xin chia sẻ niềm vui với anh chị em vì Đức Thánh Cha Phanxicô đã quyết định chọn năm 2015 là Năm của Đời sống thánh hiến. Chúng tôi tin rằng đây sẽ là cơ hội thuận lợi để anh chị em đào sâu căn tính của mình, để sống “trải nghiệm không ngừng được đổi mới về sự nếm cảm tình bạn và sứ điệp của Đức Kitô” (Niềm Vui Tin Mừng, số 264).

Chính trải nghiệm này thúc giục chúng ta ngày càng yêu mến Đức Kitô nhiều hơn và chia sẻ tình yêu ấy cho người khác, nghĩa là dẫn thân cho sứ vụ Phúc-Âm-hóa cách mạnh mẽ hơn, trong sự hợp tác chặt chẽ với Giáo hội địa phương. Chúng tôi tạ ơn Chúa vì sự phong phú ơn gọi tu sĩ trong Giáo hội Việt Nam, và hy vọng sự phong phú đó sẽ mang lại dồi dào hoa trái cho cánh đồng truyền giáo còn mênh mông trên quê hương chúng ta” (TMV số 7).

Hỏi: Tại sao Hội đồng Giám mục Việt Nam lại nói riêng với các tu sĩ nam nữ như thế trong phần cuối “Thư Mục vụ về Tân Phúc âm hóa đời sống các giáo xứ và các cộng đoàn sống đời thánh hiến”?

Trả lời: Hội đồng Giám mục Việt Nam nói riêng với các tu sĩ nam nữ như thế trong phần cuối “Thư Mục vụ về Tân Phúc âm hóa đời sống các giáo xứ và các cộng đoàn sống đời thánh hiến” vì các tu sĩ nam nữ có vai trò quan trọng trong đời sống Giáo hội nói chung, trong việc tân phúc âm hóa xã hội nói riêng.

Hỏi: Hội đồng Giám mục Việt Nam kết thúc “Thư Mục vụ về Tân Phúc âm hóa đời sống các giáo xứ và các cộng đoàn sống đời thánh hiến” bằng những lời nào?

Trả lời: Hội đồng Giám mục Việt Nam kết thúc “Thư Mục vụ về Tân Phúc âm hóa đời sống các giáo xứ và các cộng đoàn sống đời thánh hiến” bằng những lời lẽ sau đây: “*Kết thúc Thư Mục vụ này, chúng ta hãy hướng nhìn lên Đức Mẹ La Vang, Người Mẹ gần gũi và nhân hậu của Giáo hội Việt Nam. Xin Mẹ giúp các giáo xứ và cộng đoàn chúng con nên chứng nhân cho tình hiệp thông và phục vụ, cho đức tin nồng cháy và quảng đại, cho công lý và hòa bình, để niềm vui Tin Mừng chạm đến cõi lòng của muôn người. Amen*” (TMV số 8).

Hỏi: Các giáo xứ nói chung và các hội đoàn của giáo dân nói riêng phải làm gì để “Tân Phúc âm hóa đời sống các giáo xứ” theo chỉ thị và đường hướng mục vụ của Hội đồng Giám mục Việt Nam cho năm 2015?

Trả lời: Để “Tân Phúc âm hóa đời sống các giáo xứ”, theo chỉ thị và đường hướng mục vụ của Hội đồng Giám mục Việt Nam cho năm 2015, các giáo xứ nói chung, các hội đoàn của giáo dân nói riêng nên làm bốn việc sau đây:

- một là tăng cường việc huấn luyện và đào tạo nhân sự, nhất là thành phần giáo dân nòng cốt là các Ủy ban Giám mục, các

hội đồng mục vụ giáo xứ, các ban điều hành các hội đoàn, giới và các giáo lý viên.

- hai là mở nhiều khóa học hỏi về Thánh Kinh, Công đồng Vatican II (năm 2015 mừng kỷ niệm 50 năm bế mạc Công đồng Vatican II), Giáo Lý, Cầu Nguyện...

- ba là thành lập các nhóm Lectio Divina, các nhóm chia sẻ Lời Chúa và chia sẻ đời sống trong giáo xứ, hội đoàn, giới.

- bốn là đẩy mạnh sự cộng tác trong huấn luyện và mục vụ loan báo Tin Mừng giữa các giáo xứ, các hội đoàn và các giới.

Giêrônimô Nguyễn Văn Nội

***** Ghi chú:** Trong phần thứ ba của GDHT số 13 này sẽ công hiến một số tài liệu liên quan tới 4 công việc vừa nêu.



PHẦN III

TÀI LIỆU GIÚP GIÀO XỨ VÀ GIÀO DÂN BIẾT CÁCH LÀM THẾ NÀO ĐỂ “TÂN PHỤC ÂM HÓA ĐỜI SỐNG CÁC GIÀO XỨ”



[LGT] Trong phần thứ ba của số 13 này GDHT xin gửi tặng Bạn đọc một số bài liên quan tới 4 cộng việc được nêu trong cuối phần II.

- Tài liệu một là bài **VẤN ĐỀ ĐÀO TẠO GIÁO DÂN CỦA GIÁO HỘI NGÀY NAY** do Giêrônimô Nguyễn Văn Nội, nói lên tầm quan trọng và cấp bách của vấn đề đào tạo giáo dân.

- Tài liệu hai là bài **GIẢ NHƯ TÔI LÀ CÁN BỘ GIÁO DÂN** của linh mục tiến sĩ Herchel H. Sheets. Bài này rất hữu ích cho các vị linh mục và các vị quý chức hay trưởng hội đoàn.

- Tài liệu ba là bài **DIỄN TỪ DÀNH CHO GIÁO LÝ VIÊN** của Đức Thánh Cha Phanxicô, dành riêng cho các giáo lý viên.

- Tài liệu bốn là bài LECTIO DIVINA (không rõ tác giả) rất hữu ích cho những ai muốn thực hành phương pháp đọc suy niệm và cầu nguyện với Lời Chúa.

- Tài liệu năm là bài Ý NGHĨA VIỆC CHIA SẺ LỜI CHÚA và bài CHIA SẺ LỜI CHÚA THEO PHƯƠNG PHÁP 7 BƯỚC của Giêrônimô Nguyễn Văn Nội. Hai tài liệu này giúp ích cho các giáo xứ và hội đoàn muốn thành lập và thực hành việc chia sẻ Lời Chúa.

- Tài liệu sáu là bài Ý NGHĨA VÀ THỰC HÀNH VIỆC CHIA ĐỜI SỐNG của Giêrônimô Nguyễn Văn Nội. Tài liệu này giúp ích cho các giáo xứ và hội đoàn hay nhóm nhỏ muốn thực hành việc chia sẻ đời sống để xây dựng mối tương quan giữa các thành viên.

(I). VẤN ĐỀ ĐÀO TẠO GIÁO DÂN CỦA GIÁO HỘI NGÀY NAY

I. GIÁO HUẤN CỦA CÔNG ĐỒNG VATICAN II VỀ VIỆC ĐÀO TẠO GIÁO DÂN

Công đồng Vatican II (1962-1965) không chỉ đề cao vai trò, sứ mạng, ơn gọi của giáo dân, mà còn đưa ra một chỉ dẫn mà Giáo hội phải theo, một định mức mà Giáo hội cần đạt tới. Đó là:

*“Giáo hội chưa được thiết lập thực sự, chưa sống đầy đủ, cũng chưa là dấu chỉ tuyệt hảo của Chúa Ki-tô giữa loài người nếu như chưa có hàng giáo dân đích thực và nếu hàng giáo dân này chưa **cùng làm việc với Hàng Giáo Phẩm**. Thật vậy, Phúc âm không thể đi sâu vào tinh thần, đời sống và sinh hoạt của một dân tộc nếu không có sự hiện diện linh hoạt của giáo dân. Do đó, ngay khi thiết lập, Giáo hội phải hết sức chú tâm đến việc đào tạo một hàng ngũ giáo dân Ki-tô giáo trưởng thành”* (Sắc lệnh Truyền Giáo, số 21).

(Ghi chú: CÙNG làm việc VỚI hàng Giáo phẩm).

Khi đề cập đến nhu cầu đào tạo giáo dân, linh mục Jess S. Brena SJ, đã viết những dòng sau đây:

“Thật dễ nhận ra rằng đại đa số các Ki-tô hữu chúng ta đã không được huấn luyện để đảm nhận tích cực phận vụ của mình trong Giáo hội hoặc trong công tác tông đồ. Ai cũng thấy nhu cầu phải được huấn luyện thích đáng là điều quá rõ ràng và cần thiết.

“Giáo dân có quyền được huấn luyện như thế để có năng lực nhiều hơn mà đóng vai trò Thiên Chúa đã ủy thác cho mình.

“Về điểm này, Công đồng Vatican II và Bộ Giáo luật mới 1983 đã tuyên bố rất rõ: “Do vậy, ngay cả khi phải bận rộn với những lo toan trần thế, người giáo dân cũng có thể và phải thể hiện những nỗ lực xứng đáng để đưa Tin mừng vào trần gian. Đặc biệt, một số người trong họ sẽ vận dụng hết khả năng mình để đảm nhận các phận vụ thiêng liêng trong trường hợp thiếu linh mục hoặc linh mục bị cấm cách. Nhiều giáo dân sẽ dấn thân hoàn toàn cho công tác tông đồ. Nhưng công tác để mở rộng và phát triển sức mạnh của Nước Chúa Ki-tô trên trần gian là bổn phận của hết thảy mọi người. Vì vậy, người giáo dân phải rèn luyện để nắm vững hơn về chân lý mạc khải và phải nhiệt thành cầu xin Chúa ban cho mình ơn khôn ngoan” (Hiến chế tín lý về Giáo hội, số 35).

“Phải coi sự huấn luyện này là nền tảng và là điều kiện cần thiết cho mọi hoạt động tông đồ hữu hiệu.

“Bởi vì sự huấn luyện trong lãnh vực tông đồ không chỉ bao gồm những chỉ dẫn thuần lý thuyết, nên ngay từ đầu cuộc huấn luyện phải dần dần và khéo léo giúp cho người giáo dân biết xem xét và làm mọi sự trong ánh sáng đức tin – cũng như biết hành động để phát triển và hoàn thiện bản thân mình và người khác; nhờ đó họ hòa nhập vào công cuộc phục vụ đầy năng động của Giáo hội” (Sắc lệnh Tông đồ Giáo dân, số 29).

(NGÀI GỌI CON, CON ĐÂY, Thủ Bản huấn luyện Tông Đồ Giáo Dân, trang 145-148, Nhà xuất bản: Trung Tâm Đào Tạo và Thăng Tiến Đài Bắc - Đài Loan, 1984).

II. MỤC ĐÍCH CỦA VIỆC ĐÀO TẠO GIÁO DÂN

Tông huấn Người Ki-tô hữu giáo dân (Christifideles Laici) của thánh giáo hoàng Gio-an Phao-lô II, nói rất rõ về ba mục đích của việc huấn luyện giáo dân là:

(a) Giúp giáo dân trưởng thành và nên giống Chúa Ki-tô hơn:

“Các Nghị phụ... diễn tả việc huấn luyện giáo dân như một tiến trình trưởng thành liên tục của cá nhân trong đức tin và là một tiến trình nên giống Đức Ki-tô, theo ý muốn của Chúa Cha, dưới sự hướng dẫn của Chúa Thánh Thần” (số 57).

(b) Giúp giáo dân khám phá và sống ơn gọi riêng của mình:

“Việc huấn luyện giáo dân có mục tiêu nền tảng là giúp họ khám phá ra mỗi ngày một rõ ràng hơn ơn gọi cá nhân và luôn hết sức sẵn sàng chu toàn sứ vụ riêng của mình” (số 58).

(c) Giúp giáo dân có một đời sống thống nhất:

“Trong cuộc sống không thể có hai đời sống song song nhau: một bên là đời sống gọi là ‘thiên liêng’, với những giá trị và những đòi hỏi riêng, và bên kia là đời sống ‘trần thế’, nghĩa là đời sống gia đình, nghề nghiệp, những tương quan xã hội, sự tham gia chính trị, các hoạt động văn hóa. Cành nho nào được nối với cây nho là Đức Ki-tô sẽ trở sinh hoa trái trong tất cả mọi lãnh vực hoạt động và trong mỗi giai đoạn của cuộc sống. Thật vậy, tất cả mọi lãnh vực của đời sống giáo dân đều nằm trong ý định của Thiên Chúa, Đấng đã muốn những lãnh vực đó là “môi trường lịch sử” để mặc khải và thực thi Đức Ai của Đức Giê-su Ki-tô, nhằm vinh quang Chúa Cha để phục vụ anh em. Tất cả mọi hoạt động, mọi hoàn cảnh, mọi sự dấn thân cụ thể – chẳng hạn như khả năng chuyên môn và sự liên đới trong công việc, tình yêu và sự dâng hiến trong gia đình cũng như trong việc giáo dục con cái, công việc xã hội và chính trị, việc trình bày chân lý trong lãnh vực văn hóa - tất cả những điều đó là cơ hội được Thiên Chúa quan phòng để ‘không ngừng thực thi đức Tin, đức Cậy và đức Mến’ (Người Ki-tô hữu giáo dân, số 59; Hiến

ché mục vụ về Giáo hội trong thế giới ngày nay, số 43; Sắc lệnh Truyền giáo, số 21; Tông huấn Loan báo Tin Mừng, số 20).

III. HAI LÃNH VỰC & CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO GIÁO DÂN

Cũng theo Tông huấn Người Ki-tô hữu giáo dân thì người giáo dân cần được đào tạo trong hai lãnh vực khác nhau: lãnh vực tổng quát và lãnh vực chuyên biệt. Vì có hai lãnh vực nên cũng cần phải có hai chương trình đào tạo khác nhau.

3.1 Lãnh vực & chương trình tổng quát:

Mọi người giáo dân phải được đào tạo trong lãnh vực và theo chương trình tổng quát này. Ở đây người giáo dân được đào tạo về những nền tảng cơ bản của đời sống Đức Tin, gồm nhiều mặt: nhân bản, tâm linh, kiến thức, ý thức thái độ và kỹ năng.

3.2 Lãnh vực & chương trình chuyên biệt:

Đối với một số giáo dân có Ơn gọi và Sứ mạng riêng như các Giáo lý viên, Linh hoạt viên các cộng đoàn, Hội viên Hội đoàn Công giáo Tiến hành, Thành viên Hội đồng Mục vụ Giáo xứ, các Tông đồ Giáo dân, những người làm việc từ thiện, những người dẫn thân trong lãnh vực nghề nghiệp, chính trị... thì ngoài chương trình huấn luyện chung cho mọi giáo dân, họ cần có một chương trình đào tạo riêng. Gọi chương trình ấy gọi là *chương trình huấn luyện chuyên biệt*, vì nhằm đáp ứng các nhu cầu, ơn gọi và sứ vụ riêng biệt của từng hạng người: Ví dụ các Giáo lý viên thì phải có sự hiểu biết và kỹ năng về Sư phạm Giáo lý; Hội đồng Mục vụ Giáo xứ thì phải có hiểu biết và kỹ năng về lãnh đạo tập thể; Tông đồ Giáo dân thì phải có hiểu biết về giá trị các tôn giáo không Ki-tô giáo và phải có nghệ thuật tâm lý trong giao tiếp v.v...

Ngày nay, Giáo hội hiểu rằng việc đào tạo người giáo dân đích thực và trưởng thành mà các Nghị Phụ Công đồng mong muốn, bao hàm cả 5 mặt sau đây: (1) Nhân bản (2) Đời sống thiêng liêng hay tâm linh (3) Ý thức và Thái độ (4) Kỹ năng (5) và Kiến thức.

(1) Về mặt nhân bản, giáo dân được đào tạo để:

a) Trở thành một con người hoàn thiện về mặt nhân bản, với những đức tính hướng thiện, công bằng, yêu thương, nhân ái, vị tha, thanh liêm chính trực, trọng chữ tín, trọng của công, có tinh thần trách nhiệm,

(b) Nhạy bén với các vấn đề xã hội, có tình liên đới với những người chung quanh.

(2) Về mặt thiêng liêng hay tâm linh, giáo dân được đào tạo để:

a) Trở thành một Ki-tô hữu xác tín và dấn thân.

b) Phát triển đời sống cầu nguyện và tình thân với Thiên Chúa.

c) Tinh luyện động cơ phục vụ và lãnh đạo.

d) Biết quy chiếu đời sống Đức Tin vào Đức Ki-tô và xây dựng đời sống ấy trên nền tảng Lời Chúa.

e) Biết hội nhập văn hóa và Đức Tin một cách hài hòa.

(3) Về mặt ý thức và thái độ, giáo dân được đào tạo để có:

a) Ý thức trách nhiệm xã hội.

b) Ý thức các mối tương quan cộng đoàn và dành ưu tiên cho việc xây dựng cộng đoàn, cho cách làm việc chung, làm việc êkíp, nhóm.

c) Thái độ khiêm tốn phục vụ, chia sẻ, giúp đỡ người khác.

(4) Về mặt kỹ năng, giáo dân được đào tạo để:

a) Biết linh hoạt một Nhóm nhỏ hay một cộng đoàn lớn.

b) Biết mời gọi, thuyết phục và ảnh hưởng trên người khác.

c) Tinh luyện động cơ phục vụ và lãnh đạo.

d) Biết hướng dẫn các buổi cử hành, nghi thức, cầu nguyện.

đ) Biết điều hành các buổi hội họp thảo luận hay chia sẻ.

e) Biết cách giải quyết các xung đột, bất đồng.

g) Biết cách truyền thông cho người khác.

h) Biết lên kế hoạch mục vụ, thực hiện và đánh giá việc thực hiện (evaluation) kế hoạch ấy.

(5) Về mặt kiến thức, giáo dân được đào tạo để:

- a) Có một hiểu biết thông thạo về giáo lý, Thánh Kinh, thần học.
- b) Có một kiến thức tổng quát về các vấn đề kinh tế, xã hội, chính trị, văn hóa, tôn giáo, môi sinh và các phương tiện thông tin đại chúng.

IV. PHƯƠNG PHÁP ĐÀO TẠO GIÁO DÂN

Giáo hội luôn quan tâm tới những khám phá và tiến bộ của con người trong mọi lãnh vực, nhất là lãnh vực giáo dục, nên Giáo hội hết sức chú trọng đến việc đem các tiến bộ tốt đẹp ấy ứng dụng vào trong công việc giáo dục của mình. Vì thế mà trong công cuộc đào tạo giáo dân, Giáo hội xử dụng nhiều phương pháp thích hợp và có giá trị, như:

- 1- Trau dồi kiến thức phải đi đôi với thực hành,
- 2- Giúp giáo dân tự đào tạo mình,
- 3- Đào tạo giáo dân qua cử hành Phụng vụ, Bí tích,
- 4- Đào tạo giáo dân bằng các Lớp, các Khóa học hời ngắn và dài ngày,
- 5- Đào tạo giáo dân qua các Hội đoàn Công giáo Tiến hành,
- 6- Đào tạo giáo dân qua các Phương tiện thông tin đại chúng: báo chí, sách vở, phim ảnh, website...
- 7- Đào tạo giáo dân qua các Hội nghị, các đợt Tĩnh Tâm.

V. THỜI GIAN VÀ MÔI TRƯỜNG ĐÀO TẠO GIÁO DÂN

Hẳn nhiên là công cuộc đào tạo giáo dân như thế thì không thể có điểm dừng, nghĩa là không bao giờ có thể nói là đã hoàn thành. Từ bé tới lớn, từ trẻ tới già luôn luôn là thời gian đào tạo.

Còn môi trường đào tạo thì chính là trong Giáo hội từ gia đình cho đến giáo xứ, giáo phận, cho đến Giáo hội toàn cầu. Trong các môi trường ấy phải kể đến các trường Công giáo (từ tiểu đến trung và đại học) và các môi trường hội đoàn (x. Người Ki-tô hữu giáo dân, số 61-62).

VI. NHỮNG NGƯỜI CÓ TRÁCH NHIỆM ĐÀO TẠO GIÁO DÂN

Nói cho cùng, thì chính Thiên Chúa là Đấng đào tạo các Ki-tô hữu giáo dân cũng như giáo sĩ. Và chỉ một mình Đức Giê-su Ki-tô là Thầy, là Sư Phụ dạy dỗ và rèn luyện mọi người nên con cái Thiên Chúa, nên giống Ngài, để “Thầy nào trò nấy” (Người Ki-tô hữu giáo dân, số 61). Nhưng Thiên Chúa và Đức Ki-tô cũng đã giao trách nhiệm đào tạo ấy cho các Tông đồ và đặc biệt là Tông đồ trưởng Phê-rô. Vì thế Đức giáo hoàng và các Đức giám mục là những người được Thiên Chúa giao phó công việc giáo dục đào tạo mọi thành phần Dân Chúa trong phạm vi quyền hạn và trách nhiệm của mình: Đức giáo hoàng thì trong phạm vi Giáo hội toàn cầu, các giám mục thì trong phạm vi Giáo hội địa phương là giáo phận. Tông huấn Người Kitô hữu giáo dân khẳng định:

“Công cuộc giáo dục trước hết là công việc của Giáo hội toàn cầu. Đức Giáo hoàng giữ vai trò người giáo dục đầu tiên của giáo dân. Là người kế vị thánh Phê-rô, ngài cũng có sứ mệnh “củng cố anh em mình trong đức Tin” bằng cách dạy dỗ tất cả mọi tín hữu những yếu tố thiết yếu trong ơn gọi cũng như sứ vụ của Ki-tô giáo và Giáo hội. Không chỉ những lời do chính ngài đã loan báo, nhưng cả những gì được trình bày trong các văn kiện của các cơ quan khác nhau của Toà thánh đều cần được người giáo dân lắng nghe với lòng tuân phục kính yêu” (Người Ki-tô hữu giáo dân, số 61).

“Tại mỗi Giáo hội địa phương vị Giám mục có một trách nhiệm cá nhân đối với giáo dân. Ngài phải huấn luyện họ bằng cách loan báo Lời Chúa, cử hành Phụng vụ Thánh Thể và các Bí tích, làm

sinh động và hướng dẫn đời sống Ki-tô hữu” (Người Ki-tô hữu giáo dân, số 61).

Trên thực tế các Giám mục thực hiện công việc quan trọng ấy bằng nhiều cách: thăm viếng, khuyên nhủ, giảng dạy trực tiếp hay gián tiếp tức qua các phương tiện truyền thông xã hội như thư từ, báo chí, sách vở, tài liệu và qua các cộng tác viên sống động là các linh mục. Cho nên, sau Giám mục thì các linh mục, nhất là các linh mục chánh xứ, là người có trách nhiệm chính trong việc đào tạo huấn luyện giáo dân, vì như Tông huấn Người Ki-tô hữu giáo dân xác định: *“Giáo xứ giữ một vai trò thiết yếu trong việc huấn luyện cách trực tiếp hơn với từng giáo dân. Thực vậy giáo xứ có điều kiện dễ dàng để đến với riêng từng người, từng nhóm nên giáo xứ được kêu gọi đào tạo các phần tử của mình biết lắng nghe Lời Chúa, biết đối thoại với Chúa trong cử hành phụng vụ cũng như cầu nguyện riêng, biết sống bác ái huynh đệ, và đồng thời giáo xứ còn phải cho họ thấy được một cách trực tiếp và cụ thể, ý nghĩa của sự hiệp thông trong Giáo hội và của trách vụ Truyền Giáo”* (Người Ki-tô hữu giáo dân, số 61).

Các tu sĩ cũng có trách nhiệm tham gia một cách nào đó vào công việc đào tạo này, vì tu sĩ cũng là thành phần Dân Chúa, mà đã là thành phần Dân Chúa thì không ai không có trách nhiệm xây dựng Thân Thể huyền nhiệm của Chúa Ki-tô là Giáo hội.

Sau cùng việc đào tạo hàng giáo dân trưởng thành còn là trách nhiệm của chính người giáo dân, nhất là của những người làm cha làm mẹ, làm huynh trưởng các phong trào giáo dân, các bậc đàn anh đàn chị trong các hội đoàn, tổ chức Công giáo tiến hành. Trong một số trường hợp thiếu linh mục hoặc các linh mục quá bận với công việc mục vụ, hoặc các linh mục lơ là với việc đào tạo giáo dân, thì trách nhiệm đào tạo giáo dân của hàng giáo dân càng nặng nề và cấp bách hơn.

(II). GIẢ NHƯ TÔI LÀ MỘT CÀN BỘ GIÁO DÂN

(If I Were a Local Church Lay Leader)

Linh mục tiến sĩ Herchel H. Sheets

[Lời giới thiệu] - Báo điện tử Maranatha số 36-37 có bài GIẢ NHƯ TÔI LÀ MỘT GIÁO DÂN LÃNH ĐẠO (IF I WERE A LOCAL CHURCH LAY LEADER) của linh mục tiến sĩ Herchel H. Sheets. Bài viết có nội dung phong phú và thực tế rất cần cho nhiều giáo dân và ích lợi cho cả các linh mục coi xứ. Nhưng tiếc rằng lời văn của bản dịch hơi lủng củng khiến đọc giả khó thưởng thức được sự thâm thúy và sâu sắc của các ý tưởng và kinh nghiệm mục vụ của tác giả. Vì tầm quan trọng của vấn đề nên chúng tôi xin mạn phép viết lại nội dung của bài viết trên với cố gắng làm cho lời văn trong sáng, dễ đọc, dễ tiếp nhận hơn, trong khi vẫn trung thành với các ý tưởng của tác giả.

Trong bài viết lại tôi dùng chữ '**Cán bộ Giáo dân**' thay cho chữ '**Giáo dân lãnh đạo**' với lý do sau đây: 'Giáo dân lãnh đạo' (lay leaders) là một chữ thường được sử dụng trong các tài liệu của nhiều Giáo hội nên rất quen thuộc với giáo dân của các Giáo hội ấy kể cả những người Công giáo Việt Nam hải ngoại. Nhưng chữ ấy lại còn rất xa lạ với não trạng và ngôn ngữ Công giáo trong nước. Thậm chí hai chữ ấy còn có thể tạo nên sự "ngộ nhận" nơi một số người lãnh đạo cả trong Giáo hội lẫn ngoài xã hội. Còn chữ 'Cán bộ Giáo dân' có vẻ hiền lành hơn và gần gũi với tâm thức của người Công giáo trong nước hơn. Có người dị ứng với chữ 'cán bộ', vì cho rằng đó là ngôn ngữ của chế độ hiện nay ở Việt Nam. Thật ra, chữ 'cán bộ' đã được dùng khá nhiều tại Miền Nam Việt Nam trước đây cả ngoài xã hội lẫn trong Giáo hội. Ví dụ : cán bộ nông thôn, cán bộ phát triển cộng đồng, cán bộ công giáo tiến hành, cán bộ truyền giáo v.v... Và chữ 'Cán bộ Giáo dân' có đủ sức chuyển tải nội dung tôn giáo mà chúng ta muốn trình bày. Vì thế chúng ta chẳng có gì phải e ngại, nhất là trong nỗ lực Hội Nhập Văn Hóa theo tinh thần và đường hướng của Công đồng Vatican II.

[Giêrônimô Nguyễn Văn Nội (16/8/2005).]

Dù tôi không phải là một Cán bộ Giáo dân, tôi cũng rất muốn viết về đề tài này. Là một linh mục, tôi đã từng biết và làm việc với nhiều Cán bộ Giáo dân nên tôi nghĩ rằng mình hiểu được ít nhiều vị thế của họ và những gì mà họ phải sống hoặc phải làm. Tôi sẽ đưa ra ý kiến của mình và các bạn đánh giá ý kiến của tôi như thế nào thì tùy các bạn. Tôi cho rằng người Cán bộ Giáo dân cần thực hiện 8 điều sau đây:

1.- Thứ nhất, giả như tôi là một Cán bộ Giáo dân trong / của Giáo xứ, tôi sẽ cố gắng ủng hộ cha xứ tôi hết mình và nếu có thể tôi sẽ trở nên bạn thân của cha xứ tôi.

Hầu như bất kỳ một linh mục nào đã từng phục vụ các giáo xứ đều cho rằng làm chính xứ ở thời buổi này thì cực hơn ở thời trước nhiều. Thật vậy, ngày nay đối với cha xứ, các đòi hỏi thì nhiều hơn, yêu cầu thì cao hơn, công việc thì đa đoan và phức tạp hơn. Hơn nữa, ở nhiều nơi, vị trí của cha xứ không được xem trọng như xưa và nền văn hóa hiện nay của chúng ta khuyến khích người ta phê phán những người ở vị trí lãnh đạo hay cầm quyền, ngoài đời cũng như trong đạo. Hệ quả là nhiều cha xứ sống trong tình trạng cô độc, chán nản, ngã lòng và nghi ngờ. Là con người, các ngài cũng cần biết rằng có người giáo dân quan tâm đến mình, để ý đến mình như là những con người, và các ngài có thể tin tưởng vào sự thân tình của họ.

Vì thế cho nên, giả như tôi là một Cán bộ Giáo dân trong/của Giáo xứ, tôi sẽ cố gắng ủng hộ cha xứ tôi hết mình và nếu có thể tôi sẽ trở nên người bạn thân của ngài, mà không chờ đợi ngài phải chú ý hay quan tâm đến tôi.

2.- Thứ hai, giả như tôi là một Cán bộ Giáo dân trong/của Giáo xứ, tôi sẽ tìm cách thể hiện sự thông cảm và lòng chân thành trong tương quan với cha xứ tôi.

Robert Frost viết trong một bài thơ của mình về cuộc ‘cãi vã của người yêu với thế giới’. Trong giáo xứ đôi khi cũng xảy ra cãi

vã giữa những thành viên với cộng đoàn hay với cha xứ, nhưng những cãi vã ấy không phải lúc nào cũng là ‘các cuộc cãi vã giữa những người yêu’, vì thiếu thông cảm và quan tâm lẫn nhau. Người ta phê bình lẫn nhau nhưng không ở trong bầu khí tương thân tương kính. Mặt khác, nhiều người có thể quan tâm đến cha xứ, nhưng cha xứ không thể tin tưởng rằng họ thẳng thắn và thành thật với mình. Thay vì chấp nhận nguy cơ làm tổn thương tình cảm của cha xứ hoặc phá hỏng tương quan tốt đẹp với ngài, họ giấu giếm tình cảm thật của họ, họ không dám nói lên lời phê bình, họ giấu sự thật với cha xứ. Cha xứ cần bạn hữu thân tình, cha xứ cần những thành viên giáo xứ thực sự quan tâm đến mình. Nhưng tình bạn đòi hỏi sự thành thật và không chấp nhận sự giả dối. Tình bạn dựa trên sự thật, chứ không phải trên sự sai lầm. Cha xứ cần một người mà mình có thể tin cẩn để nói cho mình biết sự thật – nói với lòng yêu thương - nhưng phải nói.

Vì thế cho nên giả như tôi là một Cán bộ Giáo dân trong/của Giáo xứ, tôi sẽ tìm cách thể hiện sự thông cảm và lòng chân thành trong tương quan với cha xứ tôi.

3.-Thứ ba, giả như tôi là một Cán bộ Giáo dân trong/của Giáo hội địa phương, tôi sẽ cầu nguyện và dấn thân xây dựng sự trưởng thành tình cảm và tâm linh của bản thân, giúp tôi thoát khỏi những điều nhỏ nhen ti tiện.

Với tư cách là linh mục quản hạt, tôi rất bị sốc vì thấy những điều ti tiện len lỏi vào những tương quan trong giáo xứ làm cản trở và ngăn chặn sứ vụ của giáo xứ. Nhưng tôi biết điều này từ lâu rồi, vì trước khi làm linh mục quản hạt thì trong tư cách là một cha xứ, đôi khi tôi là cũng đã là đối tượng của những điều ti tiện ấy. Thậm chí có khi tôi phải hứng chịu sự giận dữ và cuồng nộ của những con người nhỏ nhen. Tôi thường nói với những cặp thanh niên nam nữ học giáo lý hôn nhân với tôi rằng trong hôn nhân thì sự trưởng thành cũng quan trọng như tình yêu. Điều này

có vẻ lạ tai và khó tin, nhưng tôi đã thấy nhiều người phải đau khổ trong hôn nhân do nguyên nhân là thiếu sự trưởng thành tình cảm và tâm linh của hai người phối ngẫu. Và tôi cũng đã từng thấy bao nhiêu khổ đau trong giáo xứ vì sự thiếu trưởng thành. Những điều nhỏ nhen, ti tiện gây nhiều xáo trộn trong các giáo xứ hơn bất cứ điều gì khác. Tôi nhớ lại lời của cố tiến sĩ Claud M. Haynes từng nói rằng cái khu vực lớn nhất trong nhiều giáo xứ, xét về độ tuổi tình cảm và tâm linh, là khu vực nhà trẻ. Có nghĩa là trong nhiều giáo xứ còn thiếu sự trưởng thành tình cảm và tâm linh.

Vì thế cho nên giả như tôi là một Cán bộ Giáo Dân trong/của Giáo hội địa phương, tôi sẽ thường xuyên hướng đến tình trạng viên mãn của Chúa Kitô, và như thế cha xứ có thể biết rằng tôi sẽ không bao giờ bị những điều nhỏ nhen ti tiện lèo lái.

4.-Thứ tư, giả như tôi là một Cán bộ Giáo dân trong/của Giáo hội địa phương, tôi sẽ cẩn trọng trong lời nói của tôi.

Elie Wiesel kể rằng vào thế kỷ XVIII có một ráp-bi (nhà hiền triết) rất nổi tiếng vì nói rất ngắn gọn. Ngài khuyên các nhà truyền giảng như sau: Hãy nhập đề vấn đề và kết luận gãy gọn, và không nói lời nào ở giữa cả. Hẳn là bạn muốn khuyên cha xứ mình như vậy. Nhưng đây không phải là điều tôi muốn nói. Tư tưởng của Wiesel rất gần với ý nghĩ của tôi, khi ông bảo rằng những vị hiền triết xưa kia tuyên bố rằng người ta mất ba (3) năm để học nói và mất bảy mươi (70) năm để học im lặng.

Có những lúc, điều giáo xứ cần nhất lại chính là sự im lặng. Các vấn đề có thể qua đi hoặc nhẹ bớt, hoặc không bao giờ nổi lên, nếu các thành viên trong cộng đoàn biết làm chủ miệng lưỡi mình. Bạn có biết cách hay nhất để đối diện với dư luận không? - Để cho nó chết đi vì mình không buồn nhắc đến nó.

Vì thế cho nên, giả như tôi là một Cán bộ Giáo Dân trong/của Giáo hội địa phương, cha xứ có thể tin rằng tôi không chuyên tai những lời bàn tán hay dư luận mà tôi vô tình nghe được.

5.- Thứ năm, giả như tôi là một Cán bộ Giáo dân trong/của giáo xứ, tôi sẽ xa lánh thái độ bi quan như xa lánh dịch hạch.

Một hôm, tôi ra xe sau khi mua một vài món hàng. Cảnh đó, một cậu thanh niên giúp một bà cụ già đưa hàng lên xe. Cậu cố gắng bắt chuyện với bà, nên vui vẻ nói: “Hôm nay trời đẹp quá, hả bác?” Bà già đáp: “Ờ, nhưng ngày mai lại mưa nữa cho mà xem!” Cái đẹp của trời hôm nay đã bị cơn mưa của ngày mai làm xấu đi mất rồi! Thái độ này cũng có thể đưa vào giáo xứ nữa, và ít có điều gì nguy hại cho sức khỏe của giáo xứ cho bằng thái độ bi quan. Nếu quá nhiều người nghĩ những điều tồi tệ về Giáo Hội, thì những điều tồi tệ ấy có thể xảy ra. Dĩ nhiên, thực tế phải có chỗ đứng, nhưng bởi lẽ Giáo hội là Giáo hội của Chúa Kitô, nên thái độ lạc quan cũng phải có chỗ đứng chứ. Stuart Briscoe từng là cha xứ của giáo xứ Elmbrook ở Mil-waukee, Wisconsin, hơn 15 năm trường. Trong một cuộc phỏng vấn, người ta hỏi cha muốn được ghi gì trên bia mộ của mình. Người nhà của cha trả lời: “Nơi đây yên nghỉ Stuart Briscoe, người không bao giờ lo lắng trước cho một khó khăn chưa đến”. Có thể như thế là đi hơi xa, nhưng trong giáo xứ nào cũng cần có ít ra là một vài người tích cực khẳng định lập trường và thái độ lạc quan của mình.

Vì thế cho nên, giả như tôi là một Cán bộ Giáo Dân trong/của giáo xứ, tôi sẽ cố gắng làm một người lạc quan như thế.

6.- Thứ sáu, giả như tôi là một Cán bộ Giáo dân trong/của giáo xứ, tôi sẽ tìm cách có được và gìn giữ một cái nhìn bao quát trên đời sống giáo xứ tôi.

Biết bao lần bạn nghe nói đến một hoạt động nào đó của giáo xứ và có người thốt lên: “Tôi đâu biết rằng chúng ta đang làm chuyện ấy”? Giáo xứ càng lớn, thì càng khó biết chuyện gì xảy

ra, và trong một số giáo xứ, nếu chỉ có một người duy nhất biết mọi điều đang xảy ra, thì có nghĩa là chưa đủ. Chúng ta mong cha xứ biết rõ đời sống và chương trình giáo xứ. Nhưng nếu người Cán bộ Giáo dân sống đúng với ý nghĩa hạn từ ấy, thì có một người khác cũng cần biết rõ đời sống và chương trình giáo xứ. Chỉ khi nào bạn biết rõ giáo xứ thì mới lãnh đạo được giáo xứ.

Một khía cạnh khác, ấy là nếu bạn nhìn thấy tổng thể của giáo xứ, thì bạn ở vị thế tốt hơn để lượng giá. Tôi vừa mới đọc quyển sách có tựa đề là Phúc âm về sự Trùng Khớp (The Gospel of Coincidence). Tác giả của cuốn sách trình bày vai trò của Thiên Chúa trong mọi hoàn cảnh của cuộc đời chúng ta, nhưng vẫn yêu cầu chúng ta cũng cần phải cầu nguyện cho hoàn cảnh của mình. Ông viết: cầu nguyện cho những hoàn cảnh đó là một cách để đối diện với chúng, lượng giá lại, có những ý tưởng mới để giải quyết chúng, và thay đổi thái độ chúng ta đối với các hoàn cảnh ấy. Ông còn bảo rằng lời khuyên chúng ta hãy đặt những ưu tư của mình dưới chân Chúa là một lời khuyên đúng đắn, không phải vì Thiên Chúa sẽ giải quyết vấn đề của chúng ta, nhưng khi chúng ta đặt ưu tư dưới chân Người, thì chúng ta có thể bắt đầu nhìn chúng dưới góc độ khác. Nhìn giáo xứ với một cái nhìn tổng thể cũng có tác dụng đối với góc nhìn của chúng ta. Chúng ta có thể nhìn thấy những khía cạnh đặc biệt của giáo xứ dưới góc độ rõ hơn, nếu ta nhìn chúng trong tổng thể.

Vì thế cho nên, giả như tôi là một Cán bộ Giáo Dân trong/của giáo xứ, tôi sẽ cố gắng có được và gìn giữ một cái nhìn bao quát trên đời sống và chương trình giáo xứ tôi.

7.- Thứ bảy, giả như tôi là một Cán bộ Giáo dân trong/của giáo xứ, tôi sẽ tìm cách hiểu rõ hơn về 'Tính Hiệp Thông' và phát huy khả năng trình bày Tính Hiệp Thông ấy với cộng đoàn tôi.

Với tư cách là Hội Thánh, căn tính và nhiệm vụ của chúng ta liên quan mật thiết đến việc chúng ta hiểu và sống chiều kích Hiệp Thông. Thời buổi này, cảm thức về sự Hiệp Thông đang lâm nguy. Đây là điều khá kỳ lạ, bởi lẽ tinh thần cục bộ còn rất mạnh, dẫu cho thế giới trở nên nhỏ bé hơn bao giờ hết, nhờ những phương tiện thông tin và vận chuyển hiện đại. Yêu cầu phải tay nắm tay và làm chủ địa phương mình, tuy chính đáng, cũng có thể làm hỏng tinh thần Hiệp Thông. Ngay cả những giáo xứ rộng lớn của chúng ta cũng có thể trở thành khép kín, có thể nghĩ rằng mình đầy đủ rồi, có thể muốn độc lập và không dính dấp với bất cứ ai và bất cứ gì khác. Thế nhưng, nếu tinh thần Hiệp Thông bị phá hủy, thì phần lớn tính chất duy nhất của Giáo Hội cũng sẽ tiêu tan. Chính qua tinh thần Hiệp Thông mà chúng ta thực thi sứ mạng của mình trên khắp cùng mặt đất.

Vì thế cho nên, giả như tôi là một Cán bộ Giáo Dân trong/của giáo xứ, tôi sẽ không trao hết công việc ấy cho một mình cha xứ. Tôi sẽ chia sẻ trách nhiệm ấy với ngài. Tôi sẽ liên hệ theo dõi về giáo hạt, về buổi gặp gỡ thường niên, về pháp lý, về Giáo hội toàn cầu. Tôi sẽ thường xuyên học làm quen với vô vàn cách thức mà chúng ta thực thi sứ mệnh vì Chúa Kitô trên khắp thế gian này, Và tôi sẽ học cách kể lại câu chuyện ấy mà giúp cộng đồng giáo xứ tôi tự hào và vui mừng trong Giáo Hội chúng ta, đồng thời đáp ứng và chia sẻ sứ mệnh ấy một cách hân hoan và quảng đại.

8.- Thứ tám, giả như tôi là một Cán bộ Giáo dân trong/của giáo xứ, tôi sẽ cố gắng nhớ và giúp đỡ anh chị em mình nhớ rằng Giáo hội là của Thiên Chúa.

Giáo hội là gì? Dĩ nhiên Giáo hội là những con người, có nghĩa là chúng ta làm nên Giáo hội. Nếu chúng ta là Giáo hội thì Giáo hội lại không phải là của chúng ta. Chúng ta không thể nào là một sở hữu của chính mình; chúng ta là của Thiên Chúa. Giáo hội là

một sở hữu của Thiên Chúa, chứ không phải là của chúng ta. Nếu chúng ta thực sự hiểu và tin như thế thì chúng ta hẳn vừa kính trọng vừa hy vọng đối với Giáo hội: Kính trọng, vì nếu Giáo hội là của Thiên Chúa, thì Giáo hội không phải là một tổ chức vô



Đức cha Helder Camara (+)

nghĩa; và hy vọng, vì nếu Giáo hội là của Thiên Chúa, thì cả tương lai lẫn cùng đích của Giáo hội không nằm trong tay của chúng ta. Đức cha Helder Camara nguyên Tổng giám mục Tổng giáo phận Olinda và Recife ở miền Đông Bắc Brasil từ 1964 đến 1985. Với tư cách là chủ chăn trên một vùng nông thôn rộng lớn và nghèo xơ nghèo xác, ngài trở

nên phát ngôn viên cho người dân ở mọi nơi, những người cùng chia sẻ niềm xác tín của ngài về sự thật, công lý và tự do chống lại mọi hình thức áp bức.

Trong những chuyến công du của ngài tại Âu châu, ngài trả lời rất nhiều câu hỏi, mà có những câu phản ánh một sự kính trọng và hy vọng đối với Giáo hội ít hơn là thái độ của ngài. Khi trả lời một trong những câu như thế, ngài công nhận rằng: “Giáo hội không phải lúc nào cũng dễ thương và tinh tuyền, can đảm và thành thật, như là đáng lẽ phải như vậy”. Ngài bảo rằng khi thiết lập Giáo hội, Chúa đã mặc lấy sự yếu hèn của con người, nhưng qua lời hứa không bao giờ bỏ rơi Giáo hội, Ngài đã ban cho Giáo hội một sức mạnh đặc biệt. Ngài nói: “Tôi là một giám mục già, và tôi đủ tự tin để yêu cầu các bạn đừng bao giờ chịu thua những

yếu hèn, những thỏa hiệp, thậm chí những gian trá của Giáo hội, nghĩa là không bao giờ thất vọng đối với Thánh Thần Thiên Chúa, Đấng không bao giờ ngưng ở lại trong Giáo hội”.

Vì thế cho nên, giả như tôi là một Cán bộ Giáo Dân trong/của giáo xứ, tôi sẽ cố gắng nhớ và giúp đỡ anh chị em mình nhớ rằng Giáo hội là của Thiên Chúa.

TẠM KẾT

Có lẽ nói như thế là đủ rồi. Tôi đã không nói gì về cầu nguyện hay học hỏi Kinh Thánh hoặc việc bác ái hay đi nhà thờ. Tôi cho rằng những việc đó là đương nhiên. Tôi cho rằng ai trung thành với Giáo hội thì đương nhiên sẽ cầu nguyện, làm việc bác ái và tham gia phụng vụ. Tôi mong rằng mọi giáo xứ đều có nhiều giáo dân trung thành với giao ước của họ qua phép rửa và với lời hứa của một tín hữu trong Giáo hội. Nhưng tôi cũng mong rằng mỗi giáo xứ đều có một vài Cán bộ Giáo Dân có lòng thông cảm và những đức tính nêu trên.

Tôi sẽ không bao giờ là một Cán bộ Giáo dân, nhưng giả như tôi là một Cán bộ Giáo dân, tôi sẽ cố gắng trở thành một giáo dân như thế...

Nếu bạn chưa phải là một Cán bộ Giáo Dân giống như tôi mô tả, tôi nguyện cầu cho bạn trở nên một người như thế



(III) DIỄN TỪ CỦA ĐỨC THÀNH CHA PHANXICÔ

Dành cho các Giáo Lý Viên

tham dự Đại Hội Quốc Tế về Dạy Giáo Lý



[LGT] Dưới đây là bản dịch bài huấn từ của Đức Thánh Cha Phanxicô hôm thứ sáu ngày 27 tháng 9 năm 2013 tại Sân Đường Phaolô VI trong buổi tiếp kiến các các giáo lý viên hành hương về Rôma vào dịp Năm Đức Tin và tham dự Đại Hội Quốc Tế về Dạy Giáo Lý

* * *

Các Giáo lý viên thân mến, chào anh chị em!

Tôi rất vui mừng có cuộc gặp gỡ với anh chị em trong năm đức tin này: dạy giáo lý là một trụ cột của việc giáo dục đức tin, và chúng ta cần phải có những giáo lý viên tốt! Cảm ơn anh chị em vì việc phục vụ cho Hội Thánh và trong Hội Thánh này. Mặc dù việc này đôi khi khó khăn, phải làm việc cực nhọc, dấn thân mà không thấy kết quả

mong muốn, giáo dục đức tin là điều tuyệt đẹp! Và có lẽ di sản đạo đức tốt nhất chúng ta có thể cung cấp là đức tin! Giáo dục người ta trong đức tin, làm cho nó lớn lên. Giúp đỡ trẻ em, thiếu niên, thanh niên, người lớn mỗi ngày một biết và yêu mến Chúa hơn là một trong những cuộc phiêu lưu giáo dục đẹp nhất, điều đó xây dựng Hội Thánh! “Là” giáo lý viên! Đừng làm việc như là các giáo lý viên: điều này không cần thiết! Tôi làm việc như một giáo lý viên vì tôi thích dạy học... Nhưng nếu anh chị em không phải là giáo lý viên, thì điều đó không đi đến đâu! Anh chị em sẽ không sinh hoa trái! Anh chị em sẽ không sinh hoa trái! Giáo lý viên là một ơn gọi: “là một giáo lý viên,” chính là ơn gọi, đừng làm việc như giáo lý viên. Hãy chú ý, tôi không nói “làm” giáo lý viên, nhưng “là” giáo lý viên, bởi vì nó liên hệ đến đời sống. Nghĩa là dẫn người ta đến gặp gỡ Đức Kitô bằng lời nói và cuộc sống của mình, bằng việc làm nhân chứng.

Hãy nhớ những gì Đức Bênêđictô XVI nói: *“Hội Thánh không phát triển nhờ cải đạo. Hội Thánh phát triển nhờ sự thu hút.”* Và điều thu hút người khác chính là việc làm chứng của chúng ta. Là một giáo lý viên có nghĩa là làm chứng cho đức tin; hãy trước sau như một trong cuộc sống của anh chị em. Và điều này không dễ dàng. Nó không dễ dàng! Chúng ta giúp đỡ họ, chúng ta dẫn họ đến gặp gỡ Đức Kitô trong lời nói và cuộc sống của mình, qua việc làm nhân chứng. Tôi muốn nhắc lại những lời thánh Phanxicô Assisi nói với các huynh đệ của ngài: *“Hãy luôn luôn rao giảng Tin mừng, và nếu cần thì bằng lời nói”*. Những lời nói đến... nhưng việc làm nhân chứng đến trước: nếu người ta thấy được Tin mừng trong đời sống chúng ta, thì họ có thể đọc Tin mừng. Và việc “là” giáo lý viên đòi hỏi tình yêu, một tình yêu phải càng ngày càng khăng khít hơn với Đức Kitô, tình yêu đối với Dân Thánh của Người. Và tình yêu này không thể mua được trong các cửa tiệm, không thể mua được ngay cả ở đây, tại Rôma. Tình yêu này đến từ Đức Kitô! Đó là một hồng ân của Đức Kitô! Đó là một món quà của Đức Kitô! Và nếu nó đến từ Đức Kitô, nó bắt đầu từ Đức Kitô và chúng ta phải bắt đầu lại từ Đức Kitô, từ tình yêu mà Người ban cho chúng ta. *Bắt đầu lại từ Đức Kitô* có nghĩa gì đối với

một giáo lý viên, đối với anh chị em, đối với tôi, vì tôi cũng là một giáo lý viên? Điều này có nghĩa gì?

Tôi sẽ nói về ba điều: một, hai và ba, cũng như các tu sĩ Dòng Tên là ... một, hai, ba!

1. Trước hết, hãy bắt đầu lại từ Đức Kitô có nghĩa là có một sự thân mật với Người, có sự thân mật này với Chúa Giêsu: Chúa Giêsu một mực khuyên nhủ các môn đệ trong bữa Tiệc Ly, khi Người chuẩn bị ban cho chúng ta món quà cao quý nhất của tình yêu, là hy tế Thập Giá. Chúa Giêsu dùng hình ảnh cây nho và cành nho, mà nói rằng: các con hãy ở lại trong tình yêu của Thầy, hãy tiếp tục gắn bó với Thầy, như một cành nho gắn liền với cây nho. Nếu chúng ta kết hợp với Chúa, chúng ta có thể trở sinh hoa trái, và đó nghĩa là sự thân mật với Đức Kitô. Ở lại trong Chúa Giêsu! Đó là bám chặt vào Người, trong Người, với Người, chuyện vãn với Người: ở lại trong Chúa Giêsu.

Điều đầu tiên đối với một môn đệ là được ở với Thầy, lắng nghe Người, học hỏi từ Người. Và điều này phải luôn luôn, vì đó là một cuộc hành trình kéo dài suốt đời! Tôi nhớ lại nhiều lần trong giáo phận, là một giáo phận mà tôi đã có trước đây, tôi đã thấy vào cuối của khóa học của viện giáo lý, các giáo lý viên đi ra và nói: “Tôi có tước hiệu giáo lý viên.” Điều đó không có ích gì, anh chị em không có gì, anh chị em mới đi được một bước đường nhỏ! Ai sẽ giúp anh chị em? Nhưng có điều này luôn luôn đúng! Đó không phải là một tước hiệu mà là một thái độ: ở lại với Người, và kéo dài suốt đời! Có nghĩa là ở trong sự hiện diện của Chúa, và để cho Người nhìn ngắm chúng ta. Tôi xin hỏi anh chị em: anh chị em ở trong sự hiện diện của Chúa như thế nào? Khi anh chị em đến với Chúa, khi nhìn vào Nhà Tạm, anh chị em làm gì? Không dùng lời nói... “Nhưng tôi nói, tôi nói, tôi suy nghĩ, tôi suy niệm, tôi lắng nghe...” Rất tốt! Nhưng anh chị em có để cho Chúa nhìn ngắm anh chị em không? Chúng ta hãy để cho Chúa nhìn ngắm mình. Người nhìn chúng ta và đây chính là một cách cầu nguyện. Anh chị em có để cho Chúa nhìn ngắm mình không?

Nhưng anh chị em làm thế nào? Hãy nhìn vào Nhà Tạm, và hãy để mình được Chúa nhìn... thật đơn giản! Điều này hơi nhàm chán, tôi ngủ gật... Cứ ngủ đi, cứ ngủ đi! Người vẫn sẽ nhìn ngắm anh chị em, Người vẫn sẽ nhìn ngắm anh chị em. Nhưng anh chị em chắc chắn rằng Người nhìn ngắm anh chị em!

Và điều này quan trọng hơn nhiều so với tước hiệu giáo lý viên: đó là một phần của việc là một giáo lý viên. Điều này sưởi ấm tâm hồn tôi, giữ cho ngọn lửa tình bằng hữu với Chúa được cháy mãi, làm cho anh chị em cảm thấy rằng Người thực sự nhìn ngắm anh chị em, gần gũi và yêu thương anh chị em. Trong một chuyến thăm viếng của tôi ở đây tại Rôma, vào lúc thánh lễ một người tương đối trẻ đến gần tôi và nói: “Chào cha, tôi rất vui mừng được gặp cha, nhưng tôi không tin gì cả! Tôi không có hồng ân đức tin.” Anh ta hiểu rằng đức tin là một món quà. “Tôi không có hồng ân đức tin! Cha sẽ nói gì với tôi đây?” “Đừng nản lòng. Người yêu bạn. Hãy để cho Người nhìn ngắm bạn! Đừng làm gì hơn.” Và tôi nói cùng điều đó với anh chị em: hãy để cho Chúa nhìn ngắm anh chị em! Tôi hiểu điều đó không đơn giản đối với anh chị em, đặc biệt là những người đã lập gia đình và có con, rất khó tìm ra thời gian lâu dài để yên tĩnh. Nhưng cảm tạ Chúa, không nhất thiết là tất cả mọi người đều phải làm cùng một cách; có nhiều ơn gọi và nhiều hình thức linh đạo trong Hội Thánh; điều quan trọng là phải tìm một cách thích hợp để *ở lại với Chúa*; và điều này có thể được, có thể được trong tất cả các bậc sống. Lúc này mỗi người có thể tự hỏi: Tôi làm thế nào để sống việc “ở lại” với Chúa Giêsu này? Đây là một câu hỏi mà tôi để lại cho anh chị em, “Tôi làm thế nào để sống việc “ở lại” với Chúa Giêsu, việc “nghỉ ngơi” trong Chúa Giêsu này?” Tôi có những giây phút ở trong sự hiện diện của Người, trong im lặng, hoặc để cho Người nhìn tôi không? Tôi có để cho lửa của Người sưởi ấm tâm hồn tôi không? Nếu trong tâm hồn chúng ta không có hơi ấm của Thiên Chúa, không có tình yêu và sự dịu dàng của Ngài, thì làm sao chúng ta, những tội nhân nghèo hèn, có thể sưởi ấm tâm hồn những người khác? Hãy suy nghĩ về điều này!

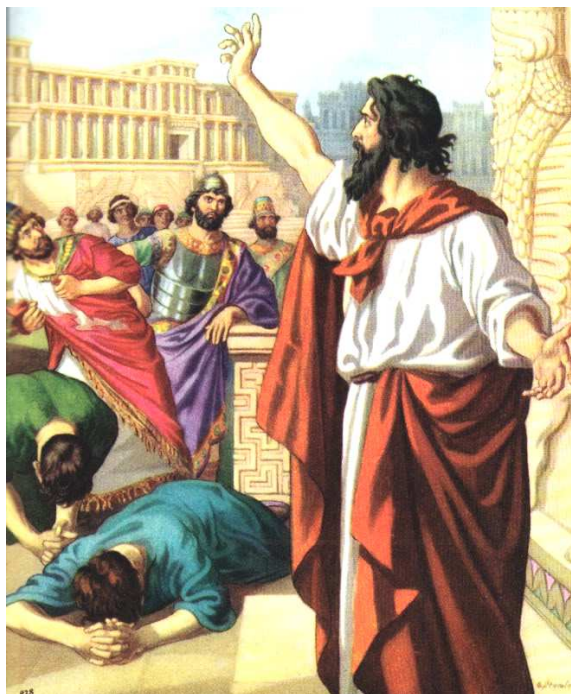
2. Yếu tố thứ hai là điều này. Thứ hai: *bắt đầu lại từ Đức Kitô có nghĩa là bắt chước Người trong việc thoát ly chính mình và đến gặp những người khác.* Đây là một kinh nghiệm đẹp, và một chút nghịch lý. Tại sao? Bởi vì những người đặt Đức Kitô làm trọng tâm của đời sống của họ, đều là những người bị lệch tâm! Anh chị em càng kết hợp Chúa Giêsu thì Người càng trở nên trung tâm của đời sống anh chị em, càng làm cho anh chị em thoát ly chính mình, ra khỏi trung tâm của mình và mở lòng ra cho những người khác. Đây là động lực thật của tình yêu, đây là chuyển động của Thiên Chúa! Thiên Chúa là trung tâm, nhưng Ngài luôn luôn là món quà tự hiến, là sự liên hệ, sự sống tự thông truyền... Vì thế, chúng ta cũng trở thành như vậy nếu chúng ta tiếp tục kết hiệp với Đức Kitô, Người làm cho chúng ta thông phần vào động năng này của tình yêu. Ở đó có sự sống thật trong Đức Kitô, có sự mở lòng ra cho tha nhân, có một lối ra khỏi chính mình để gặp gỡ những người khác nhân danh Đức Kitô. Và đây là công việc của các giáo lý viên: liên tục thoát ra khỏi việc tự yêu mình, để làm nhân chứng cho Chúa Giêsu và về Chúa Giêsu cùng rao giảng Chúa Giêsu. Điều này thật quan trọng bởi vì Người là Chúa: chính Chúa là Đấng thúc đẩy chúng ta đi ra.

Trái tim của giáo lý viên luôn luôn sống chuyển động này của “systole (thu tâm) – diastole (trương tâm)”: kết hiệp với Chúa Giêsu - gặp gỡ tha nhân. Đó là hai điều: Tôi kết hợp cùng Chúa Giêsu và đi ra gặp gỡ những người khác. Nếu thiếu một trong hai chuyển động này, thì trái tim sẽ ngừng đập, và chúng ta không còn sống được. Lãnh nhận hồng ân Tin mừng (kerygma), rồi đến lượt mình ban tặng hồng ân ấy cho tha nhân. Ngôn từ nhỏ bé làm sao: “món quà”. Giáo lý viên ý thức rằng mình đã nhận được một món quà, hồng ân đức tin, và trao nó lại cho những người khác như một món quà. Và điều này là tuyệt đẹp. Chúng ta không giữ lại cho mình một phần nào! Tất cả những gì chúng ta nhận được chúng ta đều cho đi! Đây không phải là thương mại! Đây không phải là buôn bán! Đây là món quà tinh khiết: một món quà nhận được và một món quà trao đi. Và giáo lý viên có mặt ở đó, ở giao điểm này của việc trao đổi món quà. Đó

cũng là điều ở trong chính bản chất của kerygma: đó là một món quà tạo ra sứ vụ, một sứ vụ luôn luôn thúc đẩy chúng ta vượt qua chính mình.

Thánh Phaolô đã nói: “Tình yêu Đức Kitô thúc đẩy chúng ta”, nhưng “thúc đẩy chúng ta” cũng có thể được dịch là “chiếm hữu chúng ta”. Thực sự là như thế: tình yêu thu hút chúng ta và sai chúng ta đi; nó kéo chúng ta vào và ban chúng ta cho người khác. Trong sự dằng co này con tim của Kitô hữu, đặc biệt là con tim của giáo lý viên, chuyển động. Tất cả chúng ta hãy tự hỏi: *kết hiệp với Chúa Giêsu và gặp gỡ than nhân có phải là cách con tim tôi đập như một giáo lý viên không?* Bằng chuyển động “thu tâm và trương tâm” này không? Chúng ta được nuôi dưỡng bằng một mối liên hệ với Người, nhưng để đem Người đến cho tha nhân chứ không giữ lại cho mình không? Tôi nói với anh chị em một điều: tôi không hiểu làm sao mà một giáo lý viên có thể vẫn còn đứng im mà không có chuyển động này. Tôi không hiểu!

3. Và yếu tố thứ ba - ba - luôn luôn theo dòng này: *bắt đầu lại từ Đức Kitô có nghĩa là không sợ đi với Người vào các vùng ngoại ô.* Ở đây tôi nhớ đến câu chuyện về ông Giôna, một nhân vật thật kỳ thú, đặc biệt là trong thời đại thay đổi và thiếu chắc chắn của chúng ta. Ông Giôna là một người ngoan đạo, với một cuộc sống yên tĩnh, có trật tự; điều này làm cho ông có những khôn khổ rất rõ ràng và đánh giá tất cả mọi sự và mọi người theo những khuôn khổ này, một cách cứng nhắc. Đối với ông tất cả mọi sự đều rõ ràng, sự thật là thế. Ông ta thật cứng nhắc! Vì lý do đó mà khi Chúa gọi ông và truyền cho ông đi rao giảng cho dân thành Ninivê, một thành ngoại đạo lớn, ông



Giôna không bằng lòng. Hãy đi đến đó! Nhưng tôi có toàn bộ sự thật ở đây. Ông không bằng lòng... Ninivê nằm ngoài khuôn khổ của ông, ở vùng ngoại ô của thế giới của ông. Và vì thế ông bỏ trốn, ông lên đường đi sang Tây Ban Nha; ông trốn đi và lên một con tàu đưa ông đến đó. Hãy đọc Sách Giôna! Đó là một sách ngắn, nhưng là một chuyện ngụ ngôn rất hữu ích, đặc biệt là cho chúng ta là những người trong Hội Thánh.

Sách ấy dạy chúng ta những gì? Nó dạy chúng ta đừng sợ vượt ra ngoài khuôn khổ của mình để theo Chúa, vì Thiên Chúa luôn luôn đi xa hơn nữa. Nhưng anh chị em có biết điều này không? Thiên Chúa là không biết sợ! Anh chị em có biết điều đó không? Ngài không biết sợ! Ngài luôn luôn vượt ra ngoài khuôn khổ của chúng ta! Thiên Chúa không sợ các vùng ngoại ô. Nhưng nếu anh chị em đi đến các vùng ngoại ô, anh chị em sẽ tìm thấy Ngài ở đó. Thiên Chúa luôn luôn trung tín, Ngài có óc sáng tạo. Nhưng, xin lỗi, người ta không hiểu nổi tại sao một giáo lý viên không biết sáng tạo. Và óc sáng tạo như cột trụ làm thành một giáo lý viên. Thiên Chúa có óc sáng tạo, Ngài không khép kín, và vì thế Ngài không bao giờ cứng nhắc. Thiên Chúa không cứng nhắc! Ngài đón nhận chúng ta, đến gặp chúng ta, hiểu chúng ta.

Để trở nên trung thành, có sáng kiến, chúng ta cần phải biết thay đổi. Biết thay đổi. Và tại sao tôi phải thay đổi? Để tôi có thể thích nghi với những hoàn cảnh mà trong đó tôi phải rao giảng Tin mừng. Để ở lại với Thiên Chúa tôi phải biết đi ra ngoài, không được sợ đi ra ngoài. Nếu một giáo lý viên chịu thua sự sợ hãi, thì giáo lý viên ấy là một kẻ hèn nhát; nếu một giáo lý viên sống yên hàn, giáo lý viên ấy rốt cuộc sẽ thành một pho tượng trong viện bảo tàng: và chúng ta có rất nhiều! Chúng ta có rất nhiều! Làm ơn đừng thành những pho tượng trong viện bảo tàng! Nếu một giáo lý viên cứng nhắc, giáo lý viên ấy trở nên cằn cỗi và không sinh hoa trái.

Tôi hỏi anh chị em: có ai trong anh chị em muốn là một kẻ hèn nhát, một pho tượng trong viện bảo tàng hoặc không sinh hoa trái

không? Có ai có ý muốn những điều này không? [Các giáo lý viên: “Thưa Không!”] Không? Anh chị em có chắc chắn không? Tốt lắm! Điều mà tôi sẽ nói bây giờ tôi đã nói với anh chị em nhiều lần, nhưng nó xuất phát từ con tim. Khi chúng ta, những Kitô hữu, tự khép kín trong nhóm của mình, trong phong trào của mình, trong giáo xứ của mình, trong môi trường của mình, chúng ta tiếp tục đóng kín, và những gì xảy ra cho tất cả những nơi đóng kín cũng xảy ra cho chúng ta: khi một căn phòng bị đóng kín người ta bắt đầu ngửi thấy mùi ẩm thấp. Và nếu một người bị đóng kín trong căn phòng đó, người ấy sẽ bị bệnh! Khi một Kitô hữu bị đóng kín trong nhóm của mình, trong giáo xứ của mình, trong phong trào của mình, người ấy bị đóng kín và ngã bệnh. Nếu một Kitô hữu đi ra ngoài các đường phố, ra các vùng ngoại ô, điều xảy ra một số người đi ngoài đường cũng có thể xảy ra cho người ấy: một tai nạn.

Vì thế, nhiều lần chúng ta thấy tai nạn giao thông. Nhưng tôi nói với anh chị em: Tôi một ngàn lần thà có một Hội Thánh bị (thương tích vì) tai nạn hơn là một Hội Thánh bệnh hoạn! Một Hội Thánh, một giáo lý viên có can đảm chấp nhận rủi ro để đi ra ngoài, chứ không phải một giáo lý viên chịu khó học hành, biết tất cả mọi sự, nhưng luôn luôn đóng cửa: giáo lý viên ấy bị bệnh. Và đôi khi bị bệnh trên đầu....

Nhưng hãy cẩn thận! Chúa Giêsu không nói: hãy đi và tự mình làm mọi sự. Không, Chúa không nói thế! Chúa Giêsu nói: Hãy đi, Thầy ở cùng các con! Đó là vẻ đẹp và sức mạnh của chúng ta: nếu chúng ta đi, nếu chúng ta đi ra ngoài để đem Tin mừng của Người với tình yêu, với tinh thần tông đồ đích thực, với sự chắc chắn (mạnh bạo), Người cùng đi với chúng ta, Người đi trước chúng ta, như chúng tôi nói trong tiếng Tây Ban Nha – Người “primerea” chúng ta. Chúa luôn luôn “primerea” chúng ta!

Bây giờ anh chị em đã học được ý nghĩa của từ này. Và chính Thánh Kinh nói điều này, chứ không phải tôi nói. Trong Thánh Kinh, Chúa nói trong Thánh Kinh: Ta như hoa của cây hạnh nhân. Tại sao? Bởi vì đó là hoa đầu tiên nở trong mùa xuân. Người luôn luôn là

“Primerò”! Người là người đầu tiên! Điều này rất quan trọng đối với chúng ta: Thiên Chúa luôn luôn đi trước chúng ta! Khi chúng ta nghĩ đến việc đi xa, đến một vùng ngoại ô thật xa, và có thể chúng ta hơi chút sợ hãi, nhưng thực ra Người đã ở đó: Chúa Giêsu chờ đợi chúng ta trong con tim của anh em chị em chúng ta, trong vết thương nơi da thịt của họ, trong đời sống bị áp bức của họ, trong tâm hồn thiếu đức tin của họ. Nhưng anh chị em có biết một trong những vùng ngoại ô làm cho tôi tổn thương rất nhiều mà tôi cảm thấy đau đớn không - tôi đã thấy điều ấy trước hết trong giáo phận mà tôi trông coi trước đây? Đó là những trẻ em không biết làm Dấu Thánh Giá. Ở Buenos Aires có rất nhiều trẻ em không biết làm Dấu Thánh Giá. Đây là một vùng ngoại ô! Anh chị em phải đi đến đó! Và Chúa Giêsu đang ở đó chờ anh chị em, chờ anh chị em giúp trẻ em làm Dấu Thánh Giá. Người luôn luôn ở đó trước chúng ta.

Các giáo lý viên thân yêu, đã hết ba điểm. Luôn luôn bắt đầu lại từ Đức Kitô! Tôi cảm ơn anh chị em vì những gì anh chị em làm, nhưng trên hết vì anh chị em ở trong Hội Thánh, ở trong Dân Thiên Chúa đang lữ hành, và anh chị em đồng hành với Dân Thiên Chúa trong cuộc hành trình này. Chúng ta hãy ở lại với Đức Kitô - ở trong Đức Kitô - chúng ta hãy luôn luôn cố gắng làm một với Người; chúng ta hãy theo Người, bắt chước Người trong cử chỉ yêu thương của Người, trong việc đi ra để gặp gỡ nhân loại; và chúng ta hãy đi ra ngoài, chúng ta hãy mở cửa, chúng ta hãy cả gan vạch ra những con đường mới cho việc loan báo Tin Mừng.

Nguyện xin Thiên Chúa chúc lành cho anh chị em và Đức Mẹ đồng hành với anh chị em. Cảm ơn anh chị em!

Đức Mẹ là Mẹ chúng ta, Đức Mẹ luôn luôn dẫn chúng ta đến cùng Chúa Giêsu! Chúng ta hãy dâng Đức Mẹ một lời cầu nguyện cho nhau.

Cảm ơn anh chị em rất nhiều!

Phaolô Phạm Xuân Khôi chuyển ngữ

(IV) LECTIO DIVINA

Là một phương pháp cầu nguyện bắt nguồn từ các đan viện xưa, hiện tại Lectio Divina được phổ biến trong các cộng đoàn tín hữu. Trên nguyên tắc, thì trong phương pháp cầu nguyện này chúng ta diễn tiến theo ba bước, nhưng trong thực tế, khó mà phân biệt ba giai đoạn. Song, phân chia như thế giúp ích hơn cho người muốn làm quen với phương pháp đọc Kinh Thánh này:



1.- Đọc bản văn (Lectio).

Trước tiên hỏi: Bản văn này nói gì? Chú ý đọc từng chữ từ và động từ để tìm hiểu những lời được viết dưới tác động của Chúa Thánh Thần. Tuy đôi khi đoạn Kinh Thánh quá quen

thuộc, đọc đi đọc lại để đi sâu vào ý nghĩa thật của nó. Đọc chậm chậm từng câu. Sau mỗi câu, buông sách xuống, đọc thầm câu đó trong lòng và để câu đó vang trong lòng vài lần. Nguyện xin Thần Khí mở mắt thấy được ý nghĩa sâu xa của bản văn.

Bước đầu 'đọc' (lectio) mở đường cho bước sắp tới 'suy niệm' (meditatio), chứ chưa phải là mục tiêu cuối cùng. Bước đầu tiên này được kéo dài nhiều hay ít tùy nhu cầu: ngắn quá thì suy niệm sẽ chẳng có kết quả, lâu quá thì không còn thì giờ suy và chiêm niệm.

2.- Suy niệm (Meditatio) về những giá trị được bản văn nêu lên. Nghiền ngẫm bản văn để tìm ý nghĩa của nó cho cuộc sống cá nhân và cộng đoàn. Bản văn mang đến những giá trị nào về cách suy nghĩ và hành động của người kitô hữu? Bản văn này nói với tôi điều gì? Suy niệm không chỉ với đầu óc mà còn bằng trái tim, bởi vì những giá trị đó có thể đánh động lòng mình. Ý nghĩa sâu xa của những lời này là gì? Qua bản văn này, Đức Giê-su mời tôi sống như thế nào? Lời Chúa có thể biến đổi cuộc sống. Không nên kéo dài phần suy

niệm nhiều, kéo cảm thấy mãn nguyện vì đã hiểu ý nghĩa sâu và rộng của bản văn. Thấu hiểu chưa chắc là áp dụng cho cuộc sống. Khi cầu nguyện, Chúa mở mắt và soi sáng, nhưng Ngài muốn dẫn chúng ta xa hơn, là 'thực thi công bình, quý yêu nhân nghĩa và khiêm nhường bước đi với Thiên Chúa' (Mk 6,8).

3.- Chiêm niệm (Contemplatio). Sau khi đọc chậm đoạn Thánh Kinh, nhắm mắt để cho hoạt cảnh diễn lại trong tâm trí mình. Mục đích là nhập vào cảnh, nghĩa là làm sao để thấy mình trong cảnh để nhìn, nghe, cảm và phản ứng. Một khi đã nhập vào cảnh thì hãy ở lại trong cảnh cho đến hết giờ. Chúng ta cũng có thể nhập vào vai, nghĩa là làm sao để thấy mình là một nhân vật thực sự trong câu chuyện hoặc tự tìm cho mình một vai mới. Trong khi nhập vai, thì người cầu nguyện cũng cảm và phản ứng như nhân vật trong đoạn Thánh Kinh. Có thể sẽ tự nhiên nói với Chúa điều gì mình cảm thấy lúc đó. Có thể ở lại bên cạnh Chúa để lắng nghe và hưởng những giây phút hạnh phúc bên cạnh Ngài.

Lối cầu nguyện này dẫn đến thờ phượng Chúa trong 'thần khí và sự thật' (Ga 4,24). Đối tượng của chiêm niệm luôn luôn là Đức Giê-su, là Ngôi Lời Chúa Cha. Chúng ta không chỉ trao đổi ý kiến với Chúa mà còn nghiền ngẫm Đức Giê-su đang đối xử với Chúa Cha và với tha nhân. Đây là lúc thuận tiện để chúng ta mở lòng kết hiệp với Thần Khí Chúa và lãnh nhận các ân huệ Ngài ban cho: một sức dịu dàng lời cuốn, lòng mến yêu và dấn thân theo Đức Giê-su, nước mắt hối hận xin lỗi, tâm tình ngợi khen lòng nhân từ Chúa, lời khẩn cầu cho chính mình, cho nhân loại.

Đây là cuộc gặp gỡ giữa Đấng Tạo Hoá và thụ tạo, giữa hai Cha con, giữa lòng tự do của Chúa và lòng tự do của chúng ta. Đây là lúc 'thụ động' nhận lãnh, để nhờ Thần Khí thờ phượng, ngợi khen và làm vinh hiển Chúa Cha. Đây là lúc nhường trái tim cho Thần Khí. Đây là một cuộc 'ăn năn trở về' tận gốc, bởi vì chính Thần Khí soi sáng, tác động và yêu mến Cha trong chúng ta.

[Sưu tầm của GGHT]

(V) TRÌNH BÀY TỔNG QUÁT VỀ CHIA SẺ LỜI CHÚA

I. BỐI CẢNH GIÁO HỘI CỦA VIỆC CHIA SẺ LỜI CHÚA

Bối cảnh lý tưởng của việc Chia Sẻ Lời Chúa là một Giáo hội được hiểu và được sống như một “cộng đoàn hiệp thông”, như Dân riêng của Thiên Chúa trong đó mọi người bình đẳng về phẩm giá và mỗi người nhận từ Chúa những đặc sủng khác nhau nhằm mưu ích chung cho cả cộng đoàn, có trách nhiệm về sự hưng thịnh hay suy vong của cộng đoàn. Vì thế có bổn phận phải san sẻ đời sống ân phúc cho anh chị em trong cộng đoàn, nhằm xây dựng Thân Mình Mầu Nhiệm Chúa Ki-tô.

II. Ý NGHĨA CỦA VIỆC CHIA SẺ LỜI CHÚA

Việc Chia sẻ Lời Chúa của một nhóm nhỏ có một ý nghĩa rất cao trọng và sâu sắc.

1. Chia sẻ Lời Chúa là thể hiện Niềm Tin vào Thiên Chúa Ba Ngôi là nguồn mạch tất cả. Thiên Chúa Ba Ngôi cực kỳ quyền năng và yêu thương đã chia sẻ tất cả cho nhau và cũng đã chia sẻ sự giàu sang và quyền năng cho tạo vật: vũ trụ, muôn loài muôn vật và con người.

2. Chia sẻ Lời Chúa là một cách mới và là cách tuyệt vời để thể hiện Giáo hội. Vì:

a. Chia sẻ Lời Chúa hàm chứa việc tìm kiếm Thánh Ý Chúa một cách đầy lòng tin và tích cực,

b. Chia sẻ Lời Chúa giúp người Ki-tô hữu sống chiều kích hiệp thông, chia sẻ, yêu thương, giúp đỡ lẫn nhau, liên đới trách nhiệm với nhau trong đời sống Đức Tin. Nhờ đó, cộng đoàn mới trở thành cộng đoàn Ki-tô đích thực.

III. NỀN TẢNG CỦA VIỆC CHIA SẺ LỜI CHÚA

Việc Chia sẻ Lời Chúa được đặt trên những nền tảng rất vững

chắc của Giáo lý Ki-tô giáo:

(1) Mầu nhiệm Thiên Chúa Ba Ngôi là Cha, Con và Thánh Thần hiệp thông với nhau, hiến tặng cho nhau tất cả những gì mình có, vì yêu thương kính trọng nhau vô cùng vô tận.

(2) Mầu nhiệm các thánh thông công: mỗi Ki-tô hữu là chi thể của Thân Mình mầu nhiệm Đức Ki-tô, có trách nhiệm xây dựng và làm cho Thân Thể ấy phát triển lớn mạnh trong ân sủng của Thiên Chúa.

(3) Thánh Kinh là Lời Hằng Sống của Thiên Chúa và được Thiên Chúa nói với tất cả mọi người không phân biệt giàu sang, nghèo hèn. Lời Chúa có giá trị cứu độ đối với mọi thời, mọi nơi.

IV. MỤC ĐÍCH CỦA VIỆC CHIA SẼ LỜI CHÚA

Các phương pháp Chia sẻ Lời Chúa đều nhằm giúp các nhóm khám phá ra các chiều kích khác nhau của thông điệp Lời Chúa. Chúng ta có thể tóm lược các chiều kích ấy như thế này:

1. Thiên Chúa muốn nói điều gì với tôi? với chúng ta là một cộng đồng Ki-tô, qua Lời Thánh Kinh này? (Phương Pháp 7 bước),

2. *Mỗi người chúng ta có những kinh nghiệm riêng trong cuộc sống, Thiên Chúa nói gì về/quia những kinh nghiệm ấy? (Phương Pháp Xem-Xét-Làm hay Nhìn/Nghe/Yêu).*

3. Chúng ta có những vấn đề xã hội, kinh tế và chính trị. Thiên Chúa nói gì về/quia những vấn đề ấy? (Phương Pháp Xem-Xét-Làm hay Nhìn/Nghe/Yêu).

V. HAI KHỞI ĐIỂM TRONG CÁC PHƯƠNG PHÁP CHIA SẼ LỜI CHÚA

Các phương pháp Chia sẻ Lời Chúa thường xuất phát từ một trong hai khởi điểm sau:

1. Một số phương pháp khởi đi từ Lời Chúa để đi vào cuộc sống. Chúng ta nói đó là các phương pháp “**Từ Lời Chúa đến**

Cuộc Sống”. Ví dụ phương pháp 7 bước, phương pháp đáp trả nhóm, phương pháp giáo xứ nghiên cứu, chuỗi Mân Côi.

LỜI CHÚA → CUỘC SỐNG

2. Một số phương pháp khác lại khởi đi từ những vấn đề của cuộc sống để tiến tới Lời Chúa. Chúng ta nói đó là các phương pháp “**Từ Cuộc Sống đến Lời Chúa**” ví dụ phương pháp Xem-Xét-Làm hay Nhìn-Nghe-Yêu, chương trình Amos, Bí Tích và Đời Sống, Đời Sống-Thánh Kinh-Hành Động. Đúng hơn phải nói là “**Từ Cuộc Sống đến Lời Chúa**” để rồi trở lại với Cuộc Sống (đã được Lời Chúa hướng dẫn, linh hoạt).

CUỘC SỐNG → LỜI CHÚA

(VI) CHIA SẺ LỜI CHÚA THEO PHƯƠNG PHÁP 7 BƯỚC

I. THẾ NÀO LÀ CHIA SẺ LỜI CHÚA THEO PHƯƠNG PHÁP 7 BƯỚC?

Một cách đơn giản, chúng ta hiểu phương pháp 7 bước trong Chia sẻ Lời Chúa là một tiến trình gồm 7 giai đoạn hay bảy bước:

- Bước 1: Mời Chúa đến với Nhóm/Cộng đoàn,
- Bước 2: Đọc Lời Chúa,
- Bước 3: Rút ra một số câu ngắn và suy niệm,
- Bước 4: Thinh lặng nghe Chúa nói,
- Bước 5: Chia sẻ với nhau điều mỗi người nghe được trong tâm hồn,
- Bước 6: Cùng nhau thảo luận về một công việc mà Nhóm/Cộng đoàn được mời thực hiện,
- Bước 7: Cầu nguyện tự phát kết thúc buổi Chia sẻ Lời Chúa.

II. TÍNH CHẤT & MỤC ĐÍCH CỦA PHƯƠNG PHÁP 7 BƯỚC

- Phương pháp 7 bước là phương pháp lấy khởi điểm là Lời Chúa và lấy Lời Chúa làm ánh sáng để soi gọt vào các lãnh vực đời sống. Một cách đơn giản, người ta nói Phương Pháp 7 bước đi “Từ Lời Chúa đến Cuộc Sống”.
- Phương pháp Chia sẻ Lời Chúa 7 bước có 6 mục đích sau đây:
 1. Cảm nghiệm sự diện diện của Chúa Ki-tô Phục Sinh,
 2. Giúp mỗi thành viên trong Nhóm/Cộng đoàn được Lời Chúa đánh động,
 3. Cổ võ việc cùng nhau đào sâu Niềm Tin qua việc chia sẻ cá nhân,
 4. Đào sâu mối tương quan cá nhân giữa các thành viên trong Nhóm/Cộng đoàn,
 5. Tạo sự tin tưởng trong Nhóm/Cộng đoàn,
 6. Tạo một bầu khí thiêng liêng cần thiết cho việc lên kế hoạch hành động của Nhóm/Cộng đoàn.

III. CÁCH THỰC HIỆN PHƯƠNG PHÁP 7 BƯỚC

Bước 1: Mời Chúa đến với Nhóm/Cộng đoàn

1. Ý nghĩa & nội dung

*Chúa Giê-su Ki-tô Phục Sinh thực sự đã hiện diện trong Nhóm/Cộng đoàn. Nhưng thường chúng ta không ý thức về sự hiện diện của Người. Một thành viên trong Nhóm/Cộng đoàn thay mặt anh chị em mình mời Chúa đến với Nhóm/Cộng đoàn là giúp cho mọi người ý thức về sự hiện diện đích thực của Người. Chúng ta có thể liên tưởng đến những lần Đức Giê-su được mời đến Ca-na, đến nhà Gia-kêu, đến gia đình Bê-ta-ni-a..để nhận thức mạnh mẽ rằng: **“Đi tới đâu là Người thi ân giáng phúc tới đó và chữa lành mọi kẻ bị ma quỷ kiềm chế”** (Cv 10, 38). Vậy chúng ta mời Chúa đến với chúng ta thì chúng ta tin tưởng rằng sự hiện diện của Người chắc*

chấn cũng đem lại phúc lành cho chúng ta như vậy.

2. Thực hành

a. Người hướng dẫn: “Xin Anh/Chị... (nói tên người được giao phận vụ này) thay mặt anh chị em trong Nhóm/Cộng đoàn có lời mời Chúa Giê-su đến với chúng ta”.

b. Người được đề nghị nói lời mời Chúa: (Sau đây là một vài lời mời làm ví dụ):

(1) “Lạy Chúa Giê-su Ki-tô, xưa Chúa đã được mời đến dự tiệc cưới ở Ca-na cùng với Mẹ Ma-ri-a và các môn đệ (x. Ga, 2,1–12). Chúa đã làm cho nước lã thành rượu ngon để cho niềm vui của cô dâu chú rể và thực khách được trọn vẹn. Giờ đây chúng con kính mời Chúa đến với chúng con. Chúng con tin rằng sự hiện diện yêu thương và quyền năng của Chúa sẽ làm cho chúng con nên tốt hơn. Lạy Chúa, xin Chúa hãy đến với chúng con!”

(2) “Lạy Chúa Giê-su, trên đường rao giảng Tin Mừng, nhiều lần Chúa đã dừng chân tại gia đình Bê-ta-ni-a (x. Lc 10, 38-42). Ở đó Chúa gặp những người bạn thân thiết, chân tình là Mác-ta, Ma-ri-a và La-da-rô. Ba người bạn thân ấy mời Chúa đến nhà không chỉ để Chúa nghỉ ngơi, nhưng cũng để được nghe Chúa nói. Chúng con đây cũng là những người bạn thân tình của Chúa. Chúng con xin Chúa đến với chúng con và nói Lời Hằng Sống với chúng con”.

Ghi chú: Trong hai lời mời mẫu ở trên, chúng ta nên để ý đến hai chi tiết:

1. Hai lời mời Chúa ở trên đều nhắc đến những lần gặp gỡ của Đức Giê-su được tường thuật lại trong các Sách Tin mừng,

2. Trong hai lời mời Chúa ở trên, người đại diện Nhóm/Cộng đoàn không xin ơn này ơn nọ, cũng không xin Thánh Thần ban ơn soi sáng, vì tin rằng hễ Đức Giê-su ở đâu thì Chúa Cha và

Chúa Thánh Thần ở đó, rằng Chúa Giê-su đến đâu thì Người thi ân giáng phúc đến đó và Người dự biết công việc của Người. Vì thế chúng ta khỏi cần xin Chúa ơn này ơn nọ, mà tập trung vào việc đón Chúa đến với Nhóm? Cộng đoàn và với từng người một.

Bước 2: Đọc Lời Chúa

1. Ý nghĩa & nội dung

Đọc Lời Chúa là chúng ta nghe Chúa nói với chúng ta. Đó là điều hết sức quan trọng trong Chia Sẻ Lời Chúa cũng như trong đời sống Ki-tô hữu. Muốn nghe được tiếng Chúa nói, chúng ta phải biết lắng nghe trong tinh lặng, chăm chú, ước mong và đón nhận. Và phải đọc đi đọc lại nhiều lần.

2. Thực hành

a. Người hướng dẫn: “Xin mọi người mở sách... (nói tên sách rồi chờ một lát cho mọi người mở sách, rồi nói tiếp), chương... (nói tên chương rồi chờ một lát cho mọi người tìm ra chương vừa nói, rồi nói tiếp). “Xin anh/chị... (nói tên người được giao phận vụ này) vui lòng đọc từ câu... đến hết câu...”

b. Người được yêu cầu (đọc đoạn văn cho mọi người nghe).

c. Người hướng dẫn: “Xin anh/chị... (nói tên người được giao phận vụ này) vui lòng đọc lại đoạn văn trên một lần nữa”.

d. Người được yêu cầu đọc lại đoạn văn lần thứ hai.

Ghi chú: Nếu nhóm Chia sẻ Lời Chúa có nam có nữ thì mời một nữ và một nam đọc Lời Chúa, để anh chị em nghe được cả giọng nữ và giọng nam.

Bước 3: Rút ra mấy lời ngắn và suy niệm những lời ấy

1. Ý nghĩa & nội dung

Để Lời Chúa dễ in sâu vào trí vào tâm của chúng ta và tác động trong tâm hồn chúng ta, chúng ta cần đọc đi đọc lại Lời Chúa nhiều lần trong bầu khí thinh lặng, cầu nguyện, đón nghe. Chúng ta chỉ lặp lại những câu ngắn, nhất là những Lời của chính Đức Giê-su đã nói với các môn đệ hay với người này người nọ hay với đám đông.

2. Thực hành

a. Người hướng dẫn: “Chúng ta rút ra mấy lời ngắn (hoặc mấy câu ngắn), đọc lớn tiếng những lời ấy (hoặc những câu ấy) trong bầu khí thinh lặng và cầu nguyện”.

b. Anh chị em trong Nhóm/Cộng đoàn: Mỗi anh chị em chọn một lời ngắn nào mà mình thích nhất (tức thấy hay nhất, đánh động mình nhất) đọc lên một cách rõ ràng, chậm rãi cho mọi người cùng nghe, đọc đi đọc lại ba lần.

c. Người hướng dẫn: Khi không còn ai đọc lại một lời ngắn của đoạn Thánh Kinh nữa thì nói: «Chúng ta cùng đọc lại đoạn Kinh Thánh một lần nữa để chuyển sang bước 4».

d. Cả nhóm: Cùng đọc lại đoạn Thánh Kinh.

Ghi chú:

Nên lưu ý để những lời ngắn được rút ra và lập lại một cách tuần tự từ đầu đến cuối đoạn Thánh Kinh. Cũng có thể hai người cùng lập đi lập lại một lời ngắn. Nếu anh chị em trong Nhóm/Cộng đoàn Chia sẻ Lời Chúa chưa quen với việc tự rút ra một lời, một câu ngắn mình thích mà đọc lên cho cả Nhóm/Cộng đoàn cùng nghe, thì người hướng dẫn có thể xướng lên từng câu ngắn một và xin từng anh chị em lập lại câu ngắn ấy 2 lần. Dần dần anh chị em sẽ quen với phương pháp này và biết tự rút ra những câu ngắn mình thích mà đọc lên cho cả Nhóm/Cộng đoàn cùng nghe.

Bước 4: Thinh lặng nghe tiếng Chúa

1. Ý nghĩa & nội dung

Như trên đã nói, điều quan trọng nhất trong cuộc sống Ki-tô hữu và trong sinh hoạt Chia sẻ Lời Chúa 7 bước là chúng ta biết lắng nghe và đón nhận Lời Chúa để sống theo Lời ấy (đọc Mt 7,21-27). Để nghe được tiếng Chúa chúng ta phải biết tạo một khoảng thinh lặng nội tâm sâu lắng và tập trung vào việc đón nhận Lời Chúa.

2. Thực hành

Người hướng dẫn: “Chúng ta giữ thinh lặng trong...phút (nói số phút và căn đồng hồ), để nghe Chúa nói với chúng ta”.

(Khi hết thời gian đã loan báo, người hướng dẫn chuyển sang bước 5).

Bước 5: Chia sẻ với nhau điều mỗi người nghe được trong tâm hồn

1. Ý nghĩa & nội dung

Chia sẻ Lời Chúa là chia sẻ điều chúng ta nghe được trong tâm hồn mình, tức chia sẻ tác động của Lời Chúa mà chúng ta đón nhận được khi chúng ta đọc và lắng nghe Lời Chúa trong buổi sinh hoạt này. Chia sẻ Lời Chúa cũng có nghĩa là chia sẻ những nỗ lực và những thiếu sót của bản thân mỗi người chúng ta trong việc thực thi Lời Chúa. Tuyệt nhiên không phải là chia sẻ những kiến thức, những hiểu biết (lý thuyết, nguyên tắc) mà chúng ta có được trong đầu về Lời Chúa. Nói cách khác là chia sẻ kinh nghiệm cá nhân về việc đón nhận và sống Lời Chúa của mình.

2. Thực hành

a. Người hướng dẫn: Chúng ta chia sẻ điều mà chúng ta nghe được trong tâm hồn mình, có nghĩa là chúng ta chia sẻ:

– Lời nào đã đánh động tâm hồn tôi?

– Tại sao Lời ấy đánh động mình hay mình đã sống “Lời Sự Sống” ấy như thế nào?”

b. Anh chị em trong Nhóm/Cộng đoàn: Lần lượt anh chị em trong Nhóm/Cộng đoàn chia sẻ điều mà mỗi người đón nhận được, khi nghe Lời Chúa tại đây và trong lúc này. Nói vắn gọn, rõ ràng. Chăm chú lắng nghe người khác chia sẻ. Người hướng dẫn nên lưu tâm đến việc khuyến khích, động viên người khác, nhất là những người nhút nhát và chưa quen, để họ mạnh dạn chia sẻ.

Ghi chú: 1. Chia sẻ là một hành động tự nguyện nên không ai có quyền ép người khác phải chia sẻ. Nhưng mỗi người trong nhóm đều có quyền và có bổn phận cho và nhận, vì đời sống cộng đoàn là thế!

2. Trong chia sẻ có nhiều cách và nhiều mức độ khác nhau: nói lên điều mình nghe được trong lòng là chia sẻ; đảm nhận một công việc nào đó trong quá trình Chia sẻ Lời Chúa 7 bước (đọc Lời Chúa, cầu nguyện tự phát ở bước 7) cũng là chia sẻ; thậm chí ngồi chăm chú lắng nghe đón nhận những gì anh chị em mình chia sẻ cũng đã là chia sẻ.

Bước 6: Cùng nhau thảo luận về một công việc mà nhóm được mời thực hiện

1. Ý nghĩa & nội dung

Bước 6 này có một tầm quan trọng rất đặc biệt và mang nhiều ý nghĩa:

- a. Hiểu sứ điệp Lời Chúa,
- b. Đem sứ điệp ấy vào trong thực hành,
- c. Nhóm biết cách bàn bạc, thảo luận một cách dân chủ và đi đến một quyết định chung.

2. Thực hành

a. Người hướng dẫn: “Nội dung của bước 6 là chúng ta thảo luận về trách nhiệm mà nhóm được mời thực hiện. Nhưng trước khi thảo luận về điều ấy, xin mỗi anh chị em cho biết đã thực hiện điều quyết tâm của tuần/tháng trước như thế nào?”

b. Anh chị em trong Nhóm/Cộng đoàn: Lần lượt mỗi người báo cáo vấn nạn về việc mình thực hiện quyết tâm lần trước như thế nào: Đã làm được gì? Chưa làm được gì? Tại sao chưa làm được? Gặp thuận lợi khó khăn gì? Khám phá ra thêm điều gì?

c. Người hướng dẫn: Sau khi mọi người đã báo cáo xong việc thực hiện quyết tâm lần trước, người hướng dẫn nói: “Bây giờ chúng ta thảo luận với nhau về việc mà mỗi người chúng ta cho rằng Nhóm/Cộng đoàn phải làm trong tuần/tháng tới, để thực hiện Lời Chúa nói với chúng ta hôm nay”.

d. Anh chị em trong nhóm: Ở đây chúng ta nên áp dụng “phương pháp đi đến quyết định chung” qua quá trình 5 bước sau đây:

1. Xác định mục tiêu cụ thể: xác định sứ điệp của Lời Chúa hôm nay.

2. Đề xuất nhiều giải pháp để thực hiện sứ điệp ấy.

3. Thảo luận về một vài giải pháp: bàn thảo về một hai biện pháp được nhiều người nêu ra nhất.

4. Quyết định chọn một giải pháp, một công việc mà nhóm nhất trí với nhau.

5. Phân công công việc: một các rành mạch, cụ thể và chi tiết: ai làm? làm khi nào? làm thế nào?

Bước 7: Cầu nguyện tự phát kết thúc buổi chia sẻ Lời Chúa

1. Ý nghĩa & nội dung:

Đây là bước cuối cùng, bước kết thúc buổi Chia sẻ Lời Chúa.

Bao nhiêu tâm tình, nguyện ước, khám phá... đều có thể được bộc lộ ở đây, thông qua các lời nguyện tự đáy lòng phát ra để dâng lên Thiên Chúa là Đấng thấu suốt mọi tâm hồn.

2. Thực hành

a. Người hướng dẫn: “Để kết thúc buổi Chia sẻ Lời Chúa hôm nay, chúng ta dâng lên Thiên Chúa và Chúa Kitô những lời nguyện chân thành và tự phát của chúng ta”.

b. Anh chị em trong Nhóm/Cộng đoàn: Một số anh chị em dâng lên Thiên Chúa và Đức Giê-su Ki-tô lời cầu nguyện tự phát của mình: Có thể là lời tạ ơn, ngợi khen, chúc tụng Thiên Chúa; có thể là lời cầu xin ơn (cho mình, cho người khác); cũng có thể là lời xin lỗi Chúa và lời quyết tâm...

c. Người hướng dẫn: Khi thấy không còn ai cầu nguyện nữa, người hướng dẫn nói: “Chúng ta hãy dâng lên Thiên Chúa mọi lời nguyện vừa được nói ra và mọi ước vọng và tâm tình chưa được nói ra của tất cả chúng ta bằng bài hát... (nói tên bài hát, sau đó cất tiếng hát để mọi người hát theo)”.

Cũng có thể đọc Kinh Lạy Cha với tư thế và cử điệu thích hợp và gọi cảm: như giang tay lên trời, nắm tay nhau, hai tay úp chồng nhau trên ngực.

**** Ghi chú:**

1. Để thực hành việc Chia Sẻ Lời Chúa theo phương pháp 7 bước, Cộng đoàn hay Nhóm có thể chọn một trong các bài Kinh Thánh (bài Cựu Ước, Thánh Thư và nhất là Phúc Âm) của ngày chúa nhật để làm chủ đề chia sẻ. Nhưng cũng có thể chọn một bản văn Kinh Thánh khác, tùy theo hoàn cảnh hoặc nhu cầu đặc biệt của cộng đoàn hay gia đình.

2. Có nhiều người thắc mắc là không biết có cần phải thông

báo cho mọi người biết trước đoạn văn Thánh Kinh mà Nhóm/Cộng đoàn sẽ chia sẻ không? Thật ra thì việc đọc hay không đọc trước đoạn văn Thánh Kinh không phải là điều quan trọng. Điều quan trọng là trong giờ sinh hoạt, ai nấy đều tập trung chú ý để lắng nghe Lời Chúa và đón nhận tác động của Chúa Thánh Thần.

Nếu các thành viên trong Nhóm/Cộng đoàn đọc trước đoạn Thánh Kinh thì cái lợi là anh chị em đã được làm quen với đoạn Lời Chúa đó rồi, thì có thể sẽ dễ dàng chia sẻ hơn. Nhưng đọc trước cũng có cái hại là chúng ta sẽ ít chú tâm vào việc lắng nghe Lời Chúa khi Lời Chúa được đọc trong buổi sinh hoạt, và chúng ta dễ bị cảm dỗ chia sẻ kiến thức, hiểu biết của mình về đoạn văn Lời Chúa, chứ không phải chia sẻ cảm nghiệm về Lời Chúa. Còn nếu anh chị em chúng ta không đọc trước bản văn thì có thể có cái lợi là ai nấy đều tập trung chú ý lắng nghe khi Lời Chúa được đọc lên khi sinh hoạt, và tập trung tâm hồn để đón nhận sự đánh động của Thánh Thần Chúa.

IV. LỢI ÍCH CỦA PHƯƠNG PHÁP 7 BƯỚC TRONG CHIA SẺ LỜI CHÚA

1. Phương pháp 7 bước hay bất kỳ phương pháp nào khác trong Chia sẻ Lời Chúa cũng chỉ có giá trị nhất định vì điều quan trọng nhất trong Chia sẻ Lời Chúa vẫn là việc chúng ta gặp gỡ được Thiên Chúa và Chúa Kitô, đồng thời đón nhận ánh sáng, giáo huấn, ân sủng của Ngài.

2. Nhưng phương pháp 7 bước rất hữu ích và cần thiết cho những người mới bắt đầu sinh hoạt Chia sẻ Lời Chúa, để dễ dàng nhận thức, đón nhận và thực thi Lời Hằng Sống.

V. BẢNG HƯỚNG DẪN THỰC HÀNH CÁCH CHIA SẺ LỜI CHÚA THEO PHƯƠNG PHÁP 7 BƯỚC

BƯỚC	NGƯỜI	NỘI DUNG CÔNG VIỆC
1. MỜI CHÚA	Linh hoạt viên	<i>“Xin mời Anh/Chị (nói tên người được đề nghị) thay mặt anh chị em trong Nhóm có lời mời Chúa Giêsu đến với chúng ta”.</i>
	Người được đề nghị	(Nói lời mời Chúa)
2. ĐỌC LỜI CHÚA	Linh hoạt viên	<i>“Xin mọi người mở sách..(nói tên sách rồi chờ một lát cho mọi người mở sách, rồi nói tiếp) chương...(nói chương rồi chờ một lát cho mọi người tìm ra chương vừa nêu, rồi nói tiếp) chúng ta đọc từ câu đến hết câu..” “Xin mời Anh.../Chị...(nói tên người được đề nghị) đọc đoạn Thánh Kinh trên cho mọi người cùng nghe”.</i>
	Người được đề nghị 1	<i>(Đọc đoạn Thánh Kinh vừa nêu).</i>
	Linh hoạt viên	<i>Xin mời Anh/Chị... (nói tên người được đề nghị) đọc lại đoạn Thánh Kinh trên một lần nữa.</i>
	Người được đề nghị 2	<i>(Đọc lại đoạn Thánh Kinh vừa nêu).</i>
3. RÚT RA MẤY CÂU NGẮN	Linh hoạt viên	<i>“Chúng ta rút ra mấy câu ngắn, đọc lớn tiếng những câu ấy trong bầu khí thình lạng, cầu nguyện”</i>

	ACE trong Nhóm/CĐ	(Mỗi anh chị em chọn một câu ngắn mà mình thích nhất, đọc lên một cách chậm rãi, rõ ràng, đọc đi đọc lại ba lần).
	Linh hoạt viên	(Khi không còn ai đọc lại nữa) “Xin cả nhóm chúng ta cùng đọc lại đoạn Thánh Kinh một lần nữa”
	ACE trong Nhóm/CĐ	(Cùng đọc đoạn Thánh Kinh)
4. THINH LẶNG	Linh hoạt viên	“Chúng ta thinh lặng trong...phút (nói số phút và căn đồng hồ) để nghe Chúa nói với mình trong tâm hồn” (Khi hết thời gian loan báo, chuyển sang bước 5)
5. CHIA SẺ	Linh hoạt viên	“Chúng ta chia sẻ điều mà chúng ta nghe được trong tâm hồn mình, cụ thể là chia sẻ: a) Lời nào đã đánh động tâm hồn mình? b) Tại sao Lời ấy đánh động tâm hồn mình? Nói cách khác chúng ta chia sẻ mình đã sống Lời Sự Sống như thế nào?”
	ACE trong Nhóm/CĐ	(Lần lượt anh chị em trong nhóm chia sẻ điều mà mỗi người đón nhận được khi nghe Lời Chúa. Nói vắn gọn, rõ ràng. Trong khi một người chia sẻ thì tất cả đều chăm chú lắng nghe và trân trọng đón nhận. Linh hoạt viên nên khuyến khích mọi người chia sẻ, nhất là những người chưa quen hay nhút nhát)

6. THẢO LUẬN	Linh hoạt viên	“Nội dung bước 6 là chúng ta thảo luận về một trách nhiệm mà nhóm được mời thực hiện. Trước khi thảo luận về điều ấy, xin mời mọi người cho biết mình đã thực hiện điều quyết tâm lần trước như thế nào.”
	ACE trong Nhóm/CĐ	(Lần lượt mỗi người báo cáo vấn gọn việc mình thực hiện quyết tâm lần trước: Nói đã thực hiện được hay không thực hiện được/ tại sao không thực hiện được/gặp thuận lợi và khó khăn gì?)
	Linh hoạt viên	(Sau khi mọi người báo cáo xong) “Bây giờ chúng ta thảo luận với nhau xem Lời Chúa hôm nay mời gọi chúng ta làm gì trong tuần/tháng tới này”
	ACE trong Nhóm/CĐ	(Mỗi người nói lên điều mà mình cho rằng Lời Chúa mời gọi mình và nhóm thực hiện trong tuần/tháng tới. Ở đây nên áp dụng phương pháp tìm quyết định chung, tiến hành qua 5 bước như sau: B1: Xác định mục tiêu cụ thể; B2 Đề xuất nhiều giải pháp; B3: Thảo luận về một vài giải pháp khả thi nhất; B4: Quyết định chọn một giải pháp tức một công việc chung cho Nhóm; B5: Phân công thực hiện: ai làm/làm thế nào/làm khi nào?

		(Ghi chú: Ở bước 6 này, thay vì thảo luận về việc áp dụng Lời Chúa vào Cuộc Sống, nhóm có thể bàn về một công tác chung sắp tới của nhóm)
7. CẦU NGUYỆN KẾT THÚC	Linh hoạt viên	“Để kết thúc buổi Chia sẻ Lời Chúa hôm nay, chúng ta dâng lên Thiên Chúa và Đức Giêsu Kitô những lời nguyện chân thành và tự phát của chúng ta.”
	ACE trong Nhóm/CĐ	(Lần lượt một số anh chị em nói lên tâm tình cảm tạ, ngợi khen, chúc tụng, xin lỗi, xin ơn hay quyết tâm của mình)
	Linh hoạt viên	(Khi thấy không còn ai cầu nguyện nữa) “Chúng ta dâng lên Chúa mọi tâm tình và lời cầu nguyện mà một số anh chị em vừa nói lên và cũng dâng lên Chúa cả những tâm tình và lời cầu nguyện khác mà chúng ta không nói lên, bằng bài hát...hay kinh... (nói tên bài hát hay kinh)”. (Ghi chú: Ở bước 7 này LHV có thể mời một vài thành viên trong nhóm nói lên lời nguyện tự phát, để khuyến khích người khác mạnh dạn cầu nguyện tự phát).

BÀI TẬP THỰC HÀNH

Lc 10,38-42: Hai chị em Mác-ta và Maria



(38) Trong khi Thầy trò đi đường, Đức Giê-su vào làng kia. Có một người phụ nữ tên là Mác-ta đón Người vào nhà. (39) Cô có người em gái tên là Ma-ri-a. Cô này cứ ngồi bên chân Chúa mà nghe lời Người dạy. (40) Còn cô Mác-ta thì tất bật lo việc phục vụ. Cô tiến lại mà nói: “Thưa Thầy, em con để mình con phục vụ, mà Thầy không để ý tới sao?” Xin Thầy bảo nó giúp con một tay!” (41) Chúa đáp: “Mác-ta, Mác-ta ơi! Chị bận khoản lo lắng nhiều chuyện quá! (42) Chỉ có một chuyện cần thiết mà thôi. Ma-ri-a đã chọn phần tốt nhất và sẽ không bị lấy đi.”

Ghi chú:

Những câu ngắn chữ nghiêng ở trên là những câu có thể lặp đi lại 3 lần ở bước thứ 3 trong Chia Sẻ Lời Chúa theo Phương Pháp 7 bước.

Giọng bình thường→ Giọng êm→ Giọng êm hơn→	(38) “Đức Giê-su vào làng kia” (Nghĩ) “Đức Giê-su vào làng kia” (Nghĩ) “Đức Giê-su vào làng kia” (Nghĩ).
Giọng bình thường → Giọng êm→ Giọng êm hơn →	“Mác-ta đón Người vào nhà” (Nghĩ) “Mác-ta đón Người vào nhà” (Nghĩ) “Mác-ta đón Người vào nhà” (Nghĩ)
Giọng bình thường→ Giọng êm→ Giọng êm hơn →	(39) “Chị cứ ngồi bên chân Chúa” (Nghĩ) “Chị cứ ngồi bên chân Chúa” (Nghĩ) “Chị cứ ngồi bên chân Chúa” (Nghĩ)
Giọng bình thường→ Giọng êm→ Giọng êm hơn →	(40) “Mác-ta thì tắt bật lo việc phục vụ” (Nghĩ) “Mác-ta thì tắt bật lo việc phục vụ” (Nghĩ) “ Mác-ta thì tắt bật lo việc phục vụ” (Nghĩ)
Giọng bình thường→ Giọng êm→ Giọng êm hơn →	(42) “Chỉ có một chuyện cần thiết mà thôi” (Nghĩ) “Chỉ có một chuyện cần thiết mà thôi” (Nghĩ) “Chỉ có một chuyện cần thiết mà thôi” (Nghĩ)
Giọng bình thường→ Giọng êm→ Giọng êm hơn →	“Ma-ri-a đã chọn phần tốt nhất” (Nghĩ) “Ma-ri-a đã chọn phần tốt nhất” (Nghĩ) “Ma-ri-a đã chọn phần tốt nhất” (Nghĩ).

Giêrônimô Nguyễn Văn Nội

(VII) Ý NGHĨA & THỰC HÀNH VIỆC CHIA SẺ ĐỜI SỐNG TRONG CỘNG ĐOÀN GIÁO HỘI

I. MỤC ĐÍCH

1. Giúp các học viên hiểu rõ thế nào là chia sẻ đời sống và tầm quan trọng của việc chia sẻ ấy trong Cộng đoàn Giáo hội.

2. Giúp các thành viên các Cộng đoàn Giáo hội biết cách thực hành việc chia sẻ đời sống một cách có hiệu quả về mặt nhân bản và thiêng liêng, như mẫu nhiệm hiệp thông của Giáo hội gợi mở và đòi hỏi.

II. TIẾP CẬN VẤN ĐỀ

Trong đề tài trước, chúng ta đã đề cập đến việc xây dựng tình bác ái huynh đệ Kitô hữu trong Cộng đoàn Giáo hội. Và chúng ta đã đưa ra một số phương thế tự nhiên và siêu nhiên. Nhưng chúng ta cũng phải kể đến một phương thế quan trọng khác là chia sẻ Lời Chúa và chia sẻ đời sống. Qua chia sẻ Lời Chúa chúng ta hiểu biết nhau ở tầm sâu, vì khi chúng ta chia sẻ những câu Lời Chúa đã đánh động chúng ta và những nỗ lực chúng ta thực hiện điều quyết tâm, thì một phần nào chúng ta đã chia sẻ đời sống với anh em trong cộng đoàn rồi. Nhưng vẫn còn một cách chia sẻ đời sống “chính danh” hơn cần được các thành viên của cùng một Cộng đoàn Giáo hội thực hiện. Đó chính là nội dung của đề tài này.

Chắc các anh chị em đều có ít nhiều kinh nghiệm gì về việc chia sẻ đời sống trong một hội đoàn hay nhóm tông đồ, trong một gia đình thiêng liêng hay trong một Cộng đoàn Giáo hội? Hãy chia sẻ với nhau về: (a) sự cần thiết, (b) ích lợi, (c) điều kiện và (d) nguyên tắc của việc chia sẻ đời sống trong hội đoàn hay nhóm tông đồ, trong gia đình thiêng liêng hay Cộng đoàn Giáo hội.

III. TÌM HIỂU

1. Nguồn cội và mẫu mực của việc chia sẻ đời sống trong Cộng đoàn Giáo hội.

(1) Trước hết, chia sẻ đời sống trong Cộng đoàn Giáo hội có nguồn cội và mẫu mực là chính Thiên Chúa Tạo Dựng và Cứu Độ. Đức Tin dạy chúng ta tin thờ Thiên Chúa là một Chúa Ba ngôi: Cha, Con và Thánh Thần. Giữa Cha, Con và Thánh Thần có sự thông hiệp và san sẻ tốt cùng. Đó là những gì nội tại nơi Thiên Chúa. Còn trong mối tương quan với ngoại tại, Thiên Chúa đã tạo dựng vũ trụ vạn vật và cứu độ con người để chia sẻ quyền năng và tình thương của Người với loài thụ tạo.

(2) Đức Giêsu, Ngôi Lời Thiên Chúa nhập thể làm người cũng đã nhiều lần thực hiện việc chia sẻ đời sống ấy. Trong các Sách Phúc âm, chúng ta có thể tìm ra rất nhiều dẫn chứng. Ví dụ: Ngay từ khi mười hai tuổi Đức Giêsu đã hé mở cho cha mẹ biết sứ mạng hay trách nhiệm của Người. Chuyện đó xảy ra ở trong đền thờ Giêrusalem, khi Đức Maria và ngài Giuse tìm thấy Đức Giêsu sau ba ngày lạc mất con: *“Con ơi, sao con lại xử với cha mẹ như vậy? Con thấy không, cha con và mẹ đây đã phải cực lòng tìm con!”* Đức Maria đã nói như trách như thế. Đức Giêsu đã đáp: *“Sao cha mẹ lại tìm con? Cha mẹ không biết là con có bản phận ở nhà của Cha con sao?”* (Lc 2, 48-49).

Một ví dụ khác: Khi bắt đầu rao giảng công khai, Đức Giêsu đã mời gọi các môn đệ và đã chọn 12 người trong số họ làm Tông đồ. Với Nhóm Mười Hai này, Đức Giêsu luôn quan tâm san sẻ tâm tình và sứ vụ. Một ví dụ khác nữa: Trước khổ nạn Thập giá, Đức Giêsu đã không ngần ngại chia sẻ tâm tư thầm kín nhất của mình với các môn đệ: *“Tâm hồn Thầy buồn đến chết được. Anh em ở lại đây mà canh thức với Thầy.”* (Mt 26,38). Khi thấy các môn đệ thân tín không chống lại nỗi cơn buồn ngủ, Đức Giêsu như trách yêu họ:

“Thế ra anh em không thể canh thức nổi với Thầy một giờ sao?” và “Lúc này mà còn ngủ, còn nghỉ sao?” (Mt 26, 40.45).

(3) Sau Đức Giêsu, thánh Phaolô là người luôn quan tâm đến việc chia sẻ đời sống ân sủng và tông đồ của ngài với các cộng sự viên và các tín hữu. Qua các thư gửi các giáo đoàn, người ta biết được khá đầy đủ không những quan điểm thần học hay giáo lý của vị Tông đồ dân ngoại, mà cả những gì xảy ra trong đời sống tâm linh của ngài nữa.

2. Thế nào là chia sẻ đời sống trong một Cộng đoàn Giáo hội?

Chia sẻ đời sống là nói, bộc lộ hay diễn tả ra bên ngoài cho người khác biết những gì liên quan tới mình, những gì xảy ra cho mình, những gì mình đang ấp ủ trong tâm hồn và những gì làm cho mình sung sướng hạnh phúc hay lo âu, sợ hãi.

Trong đời sống Kitô hữu, chúng ta không chỉ phải thiết lập mối quan hệ mật thiết với Thiên Chúa, mà còn phải tạo sự hiểu biết, thông cảm, tin tưởng, quý trọng lẫn nhau giữa những người anh chị em trong cùng một giáo xứ, cùng một môi trường, cùng một hội đoàn hay một nhóm tông đồ, một gia đình thiêng liêng hay một Cộng đoàn Giáo hội.

Muốn cho anh chị em trong một hội đoàn hay một nhóm tông đồ, một gia đình thiêng liêng hay một Cộng đoàn Giáo hội biết rõ về nhau, tôn trọng, quý mến, yêu thương nhau thật tình, thì không có cách nào tốt và thích hợp hơn là có những buổi bộc lộ tâm tình và chia sẻ đời sống với nhau. Những buổi bộc lộ tâm tình và chia sẻ đời sống ấy là thời gian thuận lợi để mỗi người chúng ta nói về mình và đón nhận sự chia sẻ của anh chị em khác. Chúng ta chia sẻ cho nhau những thành công và thất bại, những ưu tư, thao thức, những khó khăn thử thách trong cuộc sống.

3. Tầm quan trọng của chia sẻ đời sống.

Chia sẻ đời sống vừa là nhu cầu tự nhiên, đầy tính nhân bản của con người, vừa là đòi hỏi của đời sống đức tin, cậy, mến. Về mặt tự nhiên, con người là con vật có tính xã hội, tức có mối tương quan với đồng loại. Các mối tương quan càng nhiều và càng sâu đậm thì đời sống càng phong phú. Về mặt siêu nhiên, người tín hữu là thành phần của Cộng đoàn Hội Thánh mà bản chất của Hội Thánh là hiệp thông, vì bắt nguồn từ Mầu Nhiệm Thông Hiệp của một Chúa ba ngôi: Cha, Con và Thánh Thần. Vì thế người Kitô hữu, tự bản chất, phải là người có mối tương quan hiệp thông với các chi thể khác cũng như với Chúa Kitô là đầu của Thân mình mầu nhiệm.

Chúng ta thường nghe nói: *“Vô tri bất mộ: không biết thì không yêu thương, mến mộ”*. Chúng ta có thể áp dụng câu nói này vào trong mối tương quan của chúng ta với nhau. Nhưng “biết nhau” lại có rất nhiều mức độ: Biết tên, tuổi, nghề nghiệp, chỗ ở, mức sống... cũng là biết. Biết tâm tư nguyện vọng hoài bão, ước mơ cũng là biết. Biết những việc xảy ra bên ngoài và biết cả những suy nghĩ bên trong cũng là biết.

Trong một hội đoàn hay nhóm tông đồ, một gia đình thiêng liêng hay một Cộng đoàn Giáo hội, thì việc anh chị em thành viên biết nhau là biết thâm sâu, biết tường tận, biết bằng cảm nhận do đức tin và đức mến. Hẳn nhiên trong một cộng đoàn giáo xứ lớn 3-4 ngàn giáo dân, chúng ta không thể biết rõ hết mọi người được. Một nhóm nhỏ sẽ là môi trường thích hợp để chúng ta biết rõ nhau và tập sống tình thân ái với nhau rồi sau đó, chúng ta đem kinh nghiệm sống này áp dụng vào trong mối tương quan của chúng ta với càng nhiều người càng tốt. Chia sẻ đời sống vừa làm cho niềm vui tăng lên, vừa làm cho nỗi buồn nhẹ bớt đi. Chia sẻ đời sống làm cho đời sống con người bớt cô đơn và phong phú hơn.

4. Nội dung hay chất liệu của việc chia sẻ đời sống:

Nói chung tất cả những vấn đề có liên quan tới cuộc sống cá nhân và gia đình đều có thể là đề tài chia sẻ. Có nhóm gọi việc chia sẻ đời sống này là chia sẻ đời sống ân phúc cho nhau. Vì bằng con mắt đức tin chúng ta thấy rằng mọi điều xảy đến cho chúng ta, dù đó là điều vui hay điều buồn, đều là hồng ân của Thiên Chúa và đều sinh ích cho những người yêu mến Thiên Chúa.

Vậy nội dung của chia sẻ đời sống là tất cả những gì liên quan tới đời sống của một người hay của nhiều người hay của tất cả mọi người là thành viên trong hội đoàn hay nhóm tông đồ, gia đình thiêng liêng hay Cộng đoàn Giáo hội. Đi sâu vào chi tiết, thì đó có thể là những sự kiện xảy ra hay là những tâm tư nguyện vọng thầm kín, những thành công và thất bại trong đời sống gia đình, nghề nghiệp hay tông đồ. Trên thực tế thì việc chia sẻ đời sống có thể mang tính tổng quát mà cũng có thể có tính chuyên đề. Ví dụ:

(1) Chia sẻ về sự kiện hay biến cố nào nổi bật trong đời sống cá nhân của anh chị em trong tháng, trong năm.

(2) Chia sẻ về sự kiện hay biến cố nào nổi bật trong đời sống gia đình của anh chị em trong tháng, trong năm.

(3) Chia sẻ về thành công hay thất bại trong giáo dục con cái.

(4) Chia sẻ về những chuyện vui buồn gặp phải trong tương quan với khu xóm, giáo xứ trong thời gian qua.

(5) Chia sẻ về những chuyện vui buồn gặp phải trong tương quan với các thành viên khác trong hội đoàn hay nhóm tông đồ, trong gia đình thiêng liêng hay Cộng đoàn Giáo hội trong thời gian qua.

(6) Chia sẻ về cách mỗi người sống với Chúa và thực thi Lời Chúa trong tuần, trong tháng.

(7) Chia sẻ về ân phúc nổi bật mà mỗi người đón nhận được trong tháng, trong năm.

5. Nguyên tắc trong chia sẻ đời sống.

Để việc chia sẻ đời sống thành công cần phải lưu ý đến các nguyên tắc sau đây:

(1) *Tính tự nguyện*: là yếu tố quan trọng số một trong chia sẻ đời sống: không ai có thể ép người khác chia sẻ. Cũng không ai có thể ép người khác chia sẻ điều mà họ không muốn chia sẻ. Chia sẻ, chia sẻ điều gì và chia sẻ tới đâu là quyền tự do của mỗi người, là một việc làm tự nguyện, tự ý.

(2) Khi chia sẻ thì mọi người cố gắng *nói năng nhẹ nhàng* như tâm sự, như kể lể.

(3) Khi một người chia sẻ thì tất cả mọi người khác đều *chăm chú lắng nghe, đón nhận như nhận một món quà*. Tuyệt đối tránh thái độ thờ ơ, hờ hững, thiếu trân trọng đối với anh chị em mình. Cũng tuyệt đối tránh cảnh mấy người nói chuyện to nhỏ với nhau trong khi một người đang chia sẻ. Càng tuyệt đối tránh tranh cãi.

5. Các điều kiện cần thiết khác cho buổi chia sẻ đời sống thành công.

Để việc chia sẻ đời sống thành công, chúng ta còn phải quan tâm đến một số điều kiện khác về tương quan giữa các thành viên, về bầu khí, về không gian và thời gian.

(1) *Về tương quan giữa các thành viên*: chia sẻ đời sống giả thiết là đã có được mối tương quan đặc biệt thân thương, tin tưởng, kín đáo, trân trọng giữa những anh chị em trong hội đoàn hay nhóm tông đồ, trong gia đình thiêng liêng hay Cộng đoàn Giáo hội. Hay ít ra là mọi thành viên đều có thiện chí muốn cùng nhau xây dựng tình thân thương, sự tin tưởng, hiểu biết và tôn trọng nhau thật sự.

(2) *Về bầu khí của buổi chia sẻ*: bầu khí phải đầm ấm, thân mật, thư giãn, thoải mái, thanh thản, tin tưởng, tôn trọng và thương yêu.

(3) *Về không gian*: không gian phải thoáng đãng, yên tĩnh, thanh vắng.

(4) *Về thời gian*: thời gian phải thích hợp, thuận tiện và đủ dài cho việc chia sẻ.

Vì thế chúng ta có thể tổ chức buổi chia sẻ đời sống trong khuôn khổ một buổi sinh hoạt bình thường, nhưng có thể kéo dài hơn một chút. Nhưng chúng ta cũng có thể và rất nên tổ chức buổi chia sẻ đời sống trong một khung cảnh hoàn toàn khác thường, cả về thời gian lẫn không gian. Ví dụ: chúng ta có thể chia sẻ đời sống với nhau bên tách cà phê, chén chè, bên mé sông, sườn núi hay trên bãi biển trong một buổi dã ngoại, picnic.

IV. ÁP DỤNG

1. Là thành viên hội đoàn hay nhóm tông đồ, gia đình thiêng liêng hay Cộng đoàn Giáo hội, các bạn đã quan tâm đến việc “làm cho người khác biết mình” và “mình tìm biết người khác” như thế nào?

2. Theo bạn thì chia sẻ đời sống có phải là một nhu cầu tự nhiên và lành mạnh của con người không? và chia sẻ đời sống có phải là một đòi hỏi sâu sắc của đời sống Kitô hữu không? Bạn thấy mình phải làm gì để thực hiện việc chia sẻ đời sống với những anh chị em có chung chí hướng với mình?

V. CHIA SẺ

1. Ngoài vợ/chồng, con cái, bạn có nhiều bạn thân không? Với những người bạn thân nhất, bạn thể hiện tình bạn của mình như thế nào và những người bạn thân nhất ấy thể hiện tình bạn của họ với bạn như thế nào?

2. Bạn gặp những khó khăn trở ngại nào trong việc chia sẻ đời sống với những người cùng theo một linh đạo, cùng chung một chí hướng tông đồ với bạn? Bạn đã làm gì để vượt thắng những khó khăn trở ngại ấy?

Giêrônimô Nguyễn Văn Nội

PHẦN IV

BÀI TƯỜNG THUẬT CỦA BAN MỤC VỤ GIA ĐÌNH GIÁO PHẬN ĐÀ LẠT VỀ BUỔI SINH HOẠT MỪNG LỄ BỔN MẠNG TRONG NĂM “TÂN PHÚC ÂM HÓA ĐỜI SỐNG GIA ĐÌNH”



[LGT] Trong phần mở đầu của Thư Mục vụ về “Tân Phúc Âm hóa đời sống các giáo xứ và các cộng đoàn sống đời thánh hiến” HĐGMVN có nhận định tích cực về Năm Tân Phúc Âm hóa đời sống gia đình 2014”. Vì thế trong phần thứ bốn của số 13 này, GDHT xin gửi tặng bạn đọc bài tường thuật của Ban Mục vụ Gia đình giáo phận Đà Lạt về buổi sinh hoạt mừng Lễ Bổn Mạng trong “Năm Tân Phúc Âm hóa đời sống gia đình”.

Bổn Mạng Ban Mục vụ Gia Đình Giáo Phận Đà Lạt

Ngày 26.7.2014, hơn 1.700 người quy tụ tại Trung tâm Mục vụ Giáo phận Đà Lạt để tham dự ngày họp mặt lần thứ nhất mừng lễ kính hai thánh Gioakim và Anna, Bổn mạng của Ban Mục vụ gia đình (MVGĐ) giáo phận. Theo cha Giuse Đình Quang Vinh, đặc trách MVGD giáo phận, ban đầu dự định chỉ mời Ban MVGD của các giáo xứ, giáo họ, đại diện giới hiền mẫu, gia trưởng các giáo xứ, cùng các cặp kỷ niệm 25, 30, 40, 50 năm hôn phối. Thế nhưng vì đang sống trong năm *Tân Phúc âm hóa đời sống gia đình* nên nhiều cặp vợ chồng xin tham dự.

Cuối cùng con số lên trên 1.700 người thuộc 60/67 giáo xứ và 10/35 giáo họ, giáo sở tham dự; trong đó có 462 anh em dân tộc, đặc biệt có 139 mừng kỷ niệm hôn phối. Có những giáo xứ ở xa như Cát Tiên Đạ Tẻh, Đam Rông... phải tổ chức cho các cặp vợ chồng đi từ ba, bốn giờ sáng để kịp tham dự. Có những đôi vợ chồng già như ông Đỗ Văn Sáu (74 tuổi) chở vợ Trần Thị Vân (70 tuổi) bằng xe máy từ giáo xứ Đà Loan (Đức Trọng) lên Đà Lạt. Do số người tham dự vượt dự kiến nên ngoài nhà nguyện, Trung tâm Mục vụ phải bố trí chỗ ngồi trong hội trường và nhà ăn; tại đây các tham dự viên theo dõi qua màn hình.

Buổi thuyết trình ấn tượng



Qua sự giới thiệu của Đức cha Antôn, Giám mục giáo phận, Ban MVGD mời thuyết trình viên Giêrônimô Nguyễn Văn Nội - giảng viên TTMV TGP. Sài Gòn (bạn học cùng lớp Đức Cha Antôn) chia sẻ đề tài "*Gia đình Kitô hữu sống năm Phúc Âm hóa đời sống gia đình*".

Thuyết trình viên Giêrônimô Nội lần lượt trình bày mục đích ý nghĩa của năm Tân Phúc Âm hóa đời sống gia đình (2014) mà Hội đồng Giám mục Việt Nam đã chọn. Với cách trình bày ngắn gọn, dễ hiểu, diễn giả giúp mọi người hiểu rõ thế nào là Phúc âm hóa và tân Phúc Âm hóa?

Thuyết trình viên gợi lại một số thực hành cụ thể được HĐGM đề nghị trong thư chung 2013 như: Chuẩn bị cho người trẻ bước vào đời sống hôn nhân gia đình; đồng hành với các gia đình trẻ; giúp đỡ những anh chị em đang gặp khó khăn vì hôn nhân đổ vỡ và gia đình ly tán; đồng hành, hướng dẫn, nâng đỡ và khích lệ các hiệp hội phong trào tu đức và tông đồ đang dần thân chăm lo mục vụ gia đình; quan tâm đến việc đào tạo giáo sĩ, tu sĩ, giáo dân chuyên trách mục vụ gia đình; vai trò của văn nghệ sĩ và giới truyền thông Công giáo...

Thuyết trình viên nhấn mạnh “tất cả những công việc trên là công việc của mục vụ gia đình”. Nhưng ai là người có trách nhiệm? Trước hết là trách nhiệm của giám mục, của linh mục và phó tế. Tiếp theo là trách nhiệm của nam nữ tu sĩ, của những giáo dân chuyên môn. Muốn vậy, những người làm mục vụ gia đình cần được đào tạo bài bản, phải có đủ kiến thức và kinh nghiệm.

Thuyết trình viên cũng nhấn mạnh đến vai trò của những người sử dụng và nhân viên ngành truyền thông xã hội vì chúng có thể tạo một ảnh hưởng hữu ích cho đời sống và những thói quen của gia đình cũng như xã hội, cũng như việc giáo dục trẻ em... Thuyết trình viên dành thời gian đề cập đến chức năng và nhiệm vụ của Ban MVGD của Giáo phận đến các giáo hạt, giáo xứ.

Sau phần trình bày của thuyết trình viên Giêrônimô, đại diện các giáo hạt nêu lên một số thực trạng và những vấn đề nan giải trong MVGD... Do thời gian quá ít không thể giải đáp hết các nội dung các câu hỏi. Thuyết trình viên Giêrônimô đề nghị Ban MVGD phải có Ban tư vấn các vấn đề hôn nhân và gia đình; đồng hành với người trẻ là yêu cầu mục vụ mà các giáo phận cần quan tâm đặc biệt... làm sao để ngăn chặn nạn phá thai, khi Việt Nam là một trong 3 nước đứng đầu về nạn phá thai, phá thai là một tội ác. Với những giáo dân có khả năng và lòng nhiệt thành các cha xứ cần sử dụng họ, đào tạo họ trở thành những “chuyên gia” về MVGD.

Ban MVGD các cấp cần liên kết mở các khóa Giáo lý tiền hôn nhân, Giáo lý hôn nhân gia đình để chuẩn bị cho người trẻ bước vào đời. Thuyết trình viên Giêrônimô chia sẻ tâm tư “Lâu nay chúng ta có sai lầm là học giáo lý để lãnh nhận Bí tích, khi lãnh được rồi là không cần học gì nữa. Phải thay đổi quan niệm, học giáo lý để hiểu đạo và để truyền đạo, mọi giáo dân phải có khả năng giới thiệu Chúa Giêsu cho mọi người mà mình gặp gỡ...”

Thuyết trình viên Giêrônimô kết luận: “Không ai cho cái mình không có” (*Nemo dat quod non habet*). Muốn có cái để cho thì chúng ta phải tự làm ra nó hoặc phải học hỏi, phải rèn luyện thì mới có.



Sau phần thuyết trình, cha Giuse Đình Quang Vinh, đặc trách MVGD giáo phận ngỏ lời cảm ơn thuyết trình viên Giêrônimô đã bỏ công sức, thời gian đến Đà Lạt chia sẻ những kinh nghiệm quý báu, hy vọng thuyết trình viên sẽ tiếp tục giúp đỡ Ban MVGD giáo phận Đà Lạt trong thời gian tới. Tiếp đó, ông Giuse

Nguyễn Anh Tuấn, Trưởng Ban MVGDGP Đà Lạt lần lượt giới thiệu Ban MVGD của các giáo hạt và Ban MVGD Giáo phận nhiệm kỳ I.

Thánh lễ mừng Bồn mạng

Sau giờ giải lao, thánh lễ mừng Bồn mạng Ban MVGD do Đức Cha Antôn chủ sự cùng 18 cha đồng tế. Dù được các bác sĩ khuyên cần nghỉ ngơi một thời gian, nhưng sau khi tái khám thấy sức khỏe tương đối ổn định Đức Cha Antôn đã quyết định về Đà Lạt để kịp tham dự ngày họp mặt mừng Bồn mạng Ban MVGD Giáo phận lần I. Theo Đức cha đây là vấn đề mục vụ rất quan trọng nên ngài đã về để chủ sự thánh lễ.

Mở đầu bài giảng, Đức Cha Antôn đọc lại Lời Chúa qua sách Đức Huân ca (44,3-9); Đức Cha nói chỉ có những người đạo hạnh thì công trạng của họ không bị lãng quên và đó chính là 2 thánh Gioakim và Anna, ông bà ngoại của Chúa Giêsu. Mẹ Maria có phúc vì được sinh ra trong một gia đình chan chứa tình yêu thương, rồi từ cung lòng mẹ sinh ra Đức Giêsu, Đấng cứu chuộc nhân loại.

Đức cha dí dỏm kể câu chuyện ngài đi làm phép nhà cho một gia đình “đại gia”, nhà cao cửa rộng rất tiện nghi như “thiên đàng”. Thế nhưng sau khi làm phép nhà, bà vợ gặp riêng Đức cha, xin Đức cha cầu nguyện cho gia đình chúng con, vì chúng con đang sống trong căn nhà như “hỏa ngục” vì ông chồng thiếu tình yêu thương vợ con. Mỗi gia đình



đều tìm kiếm hạnh phúc, của cải vật chất, tiền bạc chưa đem lại hạnh phúc mà hạnh phúc chỉ có khi có tình yêu. Chúa Giêsu đã nói: *“Chính thầy là đường, là sự thật và là sự sống”, “Hãy ở lại trong tình yêu của thầy... hãy giữ các điều răn của Cha*

Thầy...”. Đức cha Antôn nói tiếp, phúc cho chúng ta là những người được nghe biết lời Thiên Chúa. Do đó, trách nhiệm của mỗi gia đình là làm sao để mọi người nhận biết Chúa là Cha. Đó là sứ vụ của các gia đình trong năm Tân Phúc Âm hóa gia đình.

Cuối thánh lễ, cha Giuse Đình Quang Vinh thay mặt cộng đoàn cảm ơn Đức cha đã hiện diện và chủ sự thánh lễ hôm nay, dù mới qua cơn bệnh hiểm nghèo. Sự hiện diện của Đức cha cho thấy sự quan tâm đặc biệt của Đức cha đối với các gia đình. Cha Giuse cũng cảm ơn quý cha Tổng đại diện, Giám đốc Trung tâm Mục vụ, quý cha đồng tế; cảm ơn các cặp vợ chồng và cộng đoàn tham dự ngày họp mặt.

Đáp lại, Đức cha chúc mừng các đôi vợ chồng kỷ niệm hôn phối hôm nay. Cảm ơn cha đặc trách MVGD giáo phận, các Ban MVGD các giáo hạt, giáo xứ, cha Giám đốc Trung tâm Mục vụ đã phối hợp tổ chức ngày họp mặt hôm nay rất tốt đẹp. Đức cha cũng cảm ơn thuyết trình viên Giêrônimô Nguyễn Văn Nội đã đáp lại lời mời giúp chia sẻ đề tài hôm nay. Đức cha cảm ơn cha Tổng đại diện và mọi thành phần dân Chúa đã cầu nguyện cho ngài trong những ngày điều trị bệnh để ngài được mau bình phục trở về với gia đình giáo phận.

Đức cha kể câu chuyện thánh giáo hoàng Piô X, sau khi được tân phong Giám mục đã về quê nhà thăm mẹ già. Đức giáo hoàng giờ tay phải

khoe chiếc nhẫn. Mẹ của ngài giơ tay trái chỉ vào chiếc nhẫn cưới và nói, nếu không có chiếc nhẫn này thì con chẳng có chiếc nhẫn kia. Qua câu chuyện, Đức cha Antôn nhấn mạnh vai trò của gia đình đối với Giáo hội. “Năm Tân Phúc âm hóa gia đình tôi mong ước các gia đình động viên con cháu đi tu, Giáo hội rất cần các ơn gọi linh mục, tu sĩ”. Đức cha ghi nhận đề xuất chính đáng của cha đặc trách Ban MVGD muốn có một cha đặc trách MVGD cho anh em dân tộc vì giáo phận có đông tín hữu là người dân tộc. “Tôi còn mong ước có một giám mục phụ tá người dân tộc để chăm lo đời sống đức tin cho anh em dân tộc, các tu sĩ dân tộc của giáo phận”.

Kết thúc thánh lễ, mọi người lãnh nhận phép lành. Sau đó, nhận phần ăn trưa; có những giáo xứ ngồi lại dưới tán cây, bên các tòa nhà ăn chung với nhau, cũng có giáo xứ mang theo phần ăn đến các điểm tham quan du lịch.

Ngày họp mặt mừng lễ Bỏ mạng của Ban Mục vụ Gia đình Giáo phận là bước khởi đầu khá ấn tượng khi Ban MVGD mới được thành lập. Hy vọng với sự hướng dẫn của Đức cha, và những gợi ý của thuyết trình viên Giêrônimô Nguyễn Văn Nội, Ban MVGD giáo phận sẽ có những hoạt động thiết thực và hữu ích đối với các gia đình trong thời gian tới.

Bài: Rôcô Hữu Phước

Hình ảnh: Đình Huân - Hữu Phước

Web: giaophandalat/sinhhoatgiaophan

Địa chỉ liên lạc

Giêrônimô Nguyễn Văn Nội

Email: hnoivnguyen@yahoo.ca

ĐTDD: 0986. 480. 337

Chủ đề GDHT số 14 (tháng 2/2015)

KỶ NIỆM 50 NĂM BẾ MẠC CÔNG ĐỒNG VATICAN II

MỤC LỤC

▪ LỜI NGỎ

“Tân-Phúc-âm hóa đời sống các giáo xứ và các cộng đoàn sống đời thánh hiến” cho năm 2015 04

Ý nghĩa Logo Năm “Tân-Phúc-âm hóa đời sống các giáo xứ và các cộng đoàn sống đời thánh hiến” 05

▪ PHẦN I: THƯ MỤC VỤ CỦA HĐGMVN GỬI CỘNG ĐỒNG DÂN CHÚA

Tân Phúc-âm-hóa giáo xứ & cộng đoàn thánh hiến 07

▪ PHẦN II: HỎI ĐÁP THƯ MỤC VỤ HĐGMVN 2015

Tìm hiểu Thư Mục Vụ Tân Phúc-âm-hóa đời sống các giáo xứ và các cộng đoàn sống đời thánh hiến..... 13

▪ PHẦN III: TÀI LIỆU “TÂN PHÚC ÂM HÓA ĐỜI SỐNG CÁC GIÁO XỨ”

Tài liệu giúp giáo xứ và giáo dân biết cách làm thế nào để “Tân Phúc-âm-hóa đời sống các giáo xứ” 24

(I). Vấn đề đào tạo giáo dân của Giáo hội ngày nay..... 25

(II). Giả như tôi là một Cán bộ Giáo dân 33

(III). Diễn từ của ĐTC. Phanxicô..... 42

(IV). Lectio Divina 51

(V). Trình bày tổng quát về chia sẻ Lời Chúa 53

(VI). Chia sẻ Lời Chúa theo phương pháp 7 bước 55

(VII). Ý nghĩa & thực hành việc chia sẻ đời sống trong cộng đoàn Giáo hội 71

▪ PHẦN IV: BAN MỤC VỤ GIA ĐÌNH GIÁO PHẬN ĐÀ LẠT

Mừng lễ Bốn mạng & sinh hoạt trong “Năm Tân Phúc-âm hóa đời sống gia đình” 2014..... 78